

14

tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



tuổi ngọc

TUẦN BÁO CỦA YÊU THƯƠNG



thư hàng tuần

Tuổi Ngọc số 11, ở trang Thư Bạn Ngọc, tôi đã cho đăng một đoạn thư của Như Uyên Thủy ở Gò Công. Tôi tưởng đó là lời nói chân thành và âu yếm mà Như Uyên Thủy dành cho Nhật Tiến. Không dè lại xúc phạm tới quyền tự do sáng tác của anh Nhật Tiến. Vì anh Nhật Tiến cho rằng tòa soạn không có câu bình luận dưới bức thư là cùng quan niệm với độc giả. Và anh đã viết thư cho tòa soạn chấm dứt sự cộng tác. Thư hàng tuần kỳ này thay cho bức thư riêng xin lỗi anh Nhật Tiến, nhận sự sơ sót của tòa soạn và lúc nào cũng tỏ lòng kính mến anh. Tôi hy vọng anh Nhật Tiến vì tuổi thơ mà tiếp tục viết giúp Tuổi Ngọc. Nhưng nếu vì lý do nào đó, anh không giúp đỡ Tuổi Ngọc, Quê Nhà Yêu Dấu phải dang dở, xin bạn đọc hiểu giùm đó là lỗi tại tôi, không bao giờ là lỗi của anh Nhật Tiến, một nhà văn đáng kính cả về văn chương lẫn cuộc sống riêng tư. Thư tuần này viết đề bạn đọc hiểu cho nỗi khó khăn của con sen nhỏ.

TUẦN LỄ TỪ 17-10
ĐẾN 24-10-1969

RA NGÀY THỨ SÁU
SỐ 14 GIÁ 25 ĐỒNG

TRUYỆN NGẮN

- CON MA CỤT ĐẦU
- TRÒ CHƠI ĐÁM CƯỚI
- Ở LẠI
- MẸ NHƯ TRÁI TIM SẼU HÉO

HOÀNG ANH TUẤN
TỪ KẾ TƯỜNG
PHẠM LÊ PHAN
NGUYỄN NHƯƠng NGHIỆM

TRUYỆN DÀI

- MỘT LOÀI CHIM BÉ NHỎ
- THẮNG CÔN
- MẶT TRỜI NHỎ

ĐÌNH TIẾN LUYỆN
DUYÊN ANH
THIÊN CHƯƠNG

TRUYỆN TRANH

- BỎ VÀO CHAI

ĐÌNH HIỀN

THƠ VĂN NGỌC

- NƠI MƠ ƯỚC TRỞ VỀ
- MẸ VẪN Ở TRONG LÒNG
- NHÀ NGHÈO
- CÁI GỐI LAU BẢNG CỦA NGOẠI
- NHỮNG CÁNH HOA TÍM BUỒN
- TRÊN ĐỈNH ĐÔI
- MÙA THU

PHÙNG KIM HƯƠNG
THỦY CHÂU
HÀ THANH THANH
NGỌC CẨM
CẨM CHUÔNG
QUỲNH HƯƠNG
HOA TRẦN

TÌM HIỂU

- TÂN TOÁN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ ?
- GIỮ VIỆC TRONG NHÀ

ĐẶNG VĂN HẦU
THANH PHƯƠNG

NHỮNG MỤC THƯỜNG XUYẾN

- NGỌC MẾN
- NHẠC TRẺ
- GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU
- THƯ HÀNG TUẦN

CHỊ NGỌC
TẦN PHƯƠNG
TUỔI NGỌC
DUYÊN ANH

Bla offset do Màn Ảnh thực hiện. Thiên Sơn trình bày.
Minh họa của Ngọc Dũng, Đình Hiền và Hoàng Đăng.

• • • • •

CHỦ NHIỆM
CHỦ BÚT

DUYÊN ANH

TÒA SOẠN — TRỊ SỰ

38, Phạm Ngũ Lão, Sài Gòn
ĐT: 23.595 — 90.654



TRÒ CHƠI ĐÁM CƯỚI

Nắng mới ngọt hôm qua trên chiếc lá
Thu mới về tay ấm vuốt làn da
Em cũng vừa nạm ngọc tuổi mười ba
Răng mới cần ó mai còn nhắm mắt
Hồn mở cửa như vườn hoa thơm ngát
Chìm sê vào ở đậu cũng vui lây
Chút mặt trời ghé lại, dấu son tay
Áo thoáng chật cho tim hồng vừa đỏ
Lúc đi học hay chiều về tới ngõ
Tới vẫn thường chậm lại một vài khi
Đề gọi đùa : có bạn nhỏ tên chi ?
Em chỉ nhoẻn miệng cười thôi, không nói
Lòng học trò đã tươi như bướm mới
Ấu thơ tôi chán sáo bước trên đường
Nghe rất lạnh cơn gió khẽ bay hương
Thời gian thả dây tơ hồng làm bạn
Mây ngủt mắt cũng về ngang vầng trán
Trò chơi nhâm khi ó cửa sơn xanh
Em bỏ quên trái nhãn ở đầu cành
Len lên hái một chùm mơ vừa chín
Buổi sáng mùa thu có tơ trời mịn
Thích soi gương hơn rủ bạn đánh chuyền
Chưa mở lồng tay đã bắt vành khuyên
Áo phải lựa và đường ngói thẳng tắp
Ngày vội ngăn thu về hai buổi gặp
Mắt đọc bài hồn ngơ ngác ra chơi
Chân bước đi đường ngỡ ở trên trời
Nhìn bối rối nghe như buồn mắc cở

Em chỉ thích trò chơi làm đám cưới
Đề giả vờ mặc thật áo cô dâu
Hoa bưởi khoe vương miện đội trên đầu
Nhà chòi nhỏ mơ đèn đài biệt thự
Tôi xếp bỏ mặt trời trong học tủ
Đối bạn bè trên những lối đi quen
Đề được nhìn em má núm đồng tiền
Mắt chớp nhẹ như tìm đường lần trốn
Tôi vẫn tắm trên dòng sông nước lớn
Bãi cát vàng giờ vội nóng đôi chân
Hay đã riêng chỗ ấy một thiên thần
Lười biếng hết những khát thèm cổ tích
Tờ giấy chặm xếp ngang như tờ lịch
Nên mực nhòa áo trắng, vãi đầy tay
Trái mới hươm hồn mở cửa chim bay
Tôi chợt biết đôi môi em vừa ngọt
Tôi chợt biết mùa thu trong mắt ướt
Sẽ kéo dài sợi nắng xuống chân son
Em sẽ cao và sẽ lớn đầy hồn
Như tiếng lá trở buồn trong gió sớm
Như một lúc sợi dây tơ chùng xuống
Em bắt đầu bước khỏi tuổi mười ba
Nhịp guốc ròn gõ nhẹ hững hờ qua
Rồi quên hết đề lòng thay gương mới
Tôi vẫn nhớ trò chơi làm đám cưới
Như vẫn tin đâu đó có thiên đường
Như vẫn còn tri nhớ ướp bằng hương
Và trẻ đại khi cửa đời mở lớn.

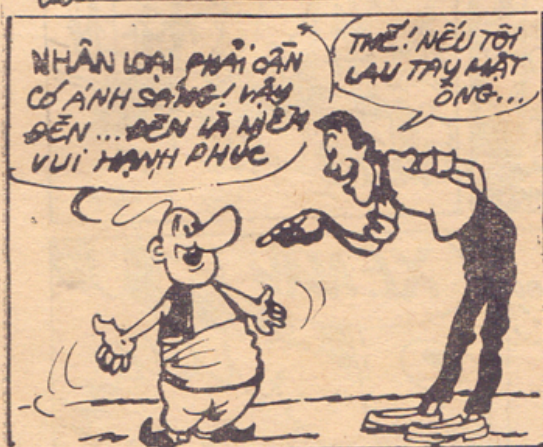
TỪ KỂ TƯỜNG

3



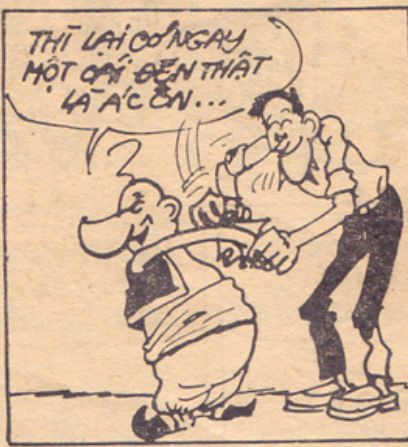
Bộ vào chai

• Truyện tranh ba kỳ
• Định hình thực hiện

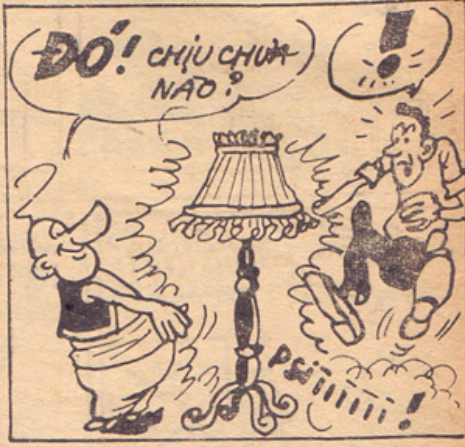


NHÂN LOẠI PHẢI CẦN
CÓ ẢNH SÁNG! HAY
ĐẾN... ĐẾN LÀ NHIỆM
VUI HẠNH PHÚC

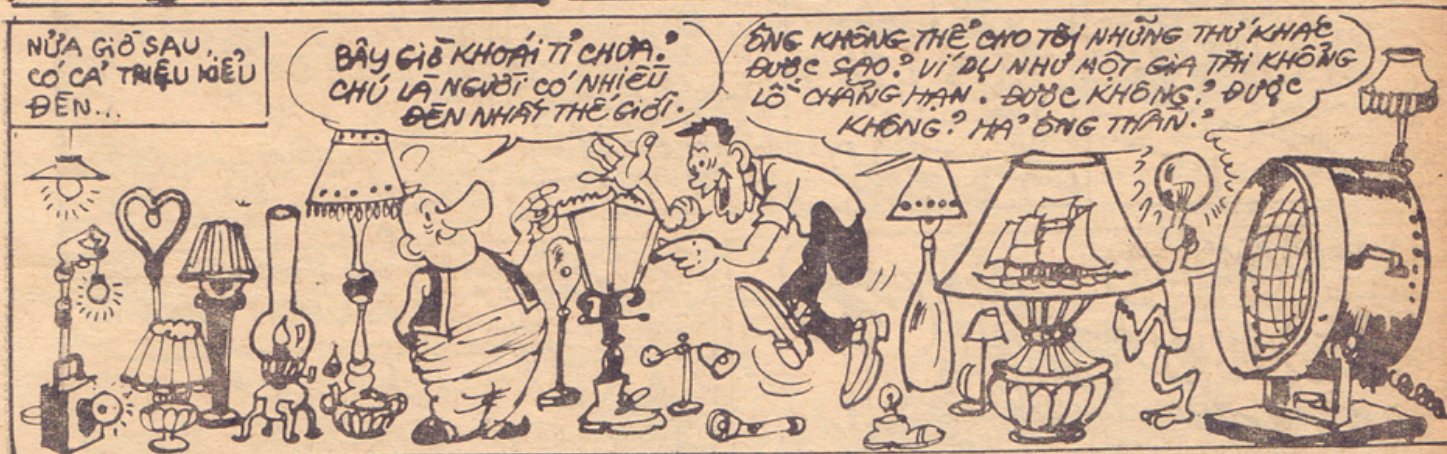
THẾ! NẾU TÔI
LAU TAY MẶT
ÔNG...



THÌ LẠI CỜ NGAY
MỘT CẶP ĐẾN THẬT
LA ÁC CẦN...



ĐÓ! CHỊU CHƯA
NAO?



NỬA GIỜ SAU,
CÓ CẢ TRIỆU KIỂU
ĐẾN...

BÂY GIỜ KHOẢI TÌ CHƯA?
CHÚ LÀ NGƯỜI CÓ NHIỀU
ĐẾN NHẤT THẾ GIỚI.

ÔNG KHÔNG THỂ CHO TÔI NHỮNG THỨ KHÁC
ĐƯỢC SÀO? VÍ DỤ NHƯ MỘT GIẤ TÀI KHÔNG
LỖ CHĂNG HẠN. ĐƯỢC KHÔNG? ĐƯỢC
KHÔNG? HẢ? ỜNG THÂN.

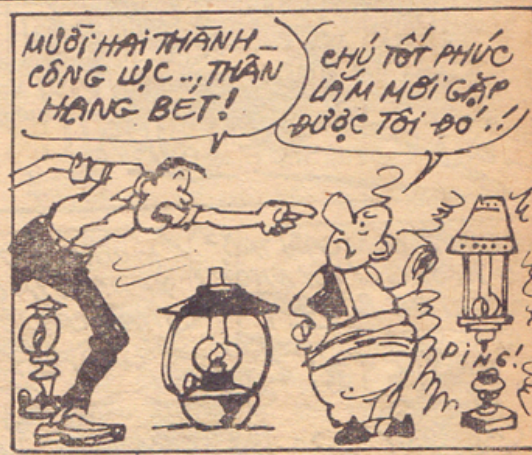


CÁI ĐÓ
KHÔNG

TẠI SÀO?
TẠI SÀO?

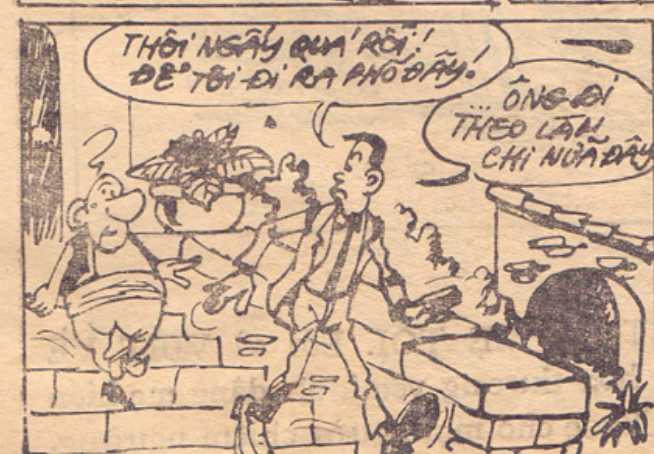


LOẬT THÂN
LINH CẨM



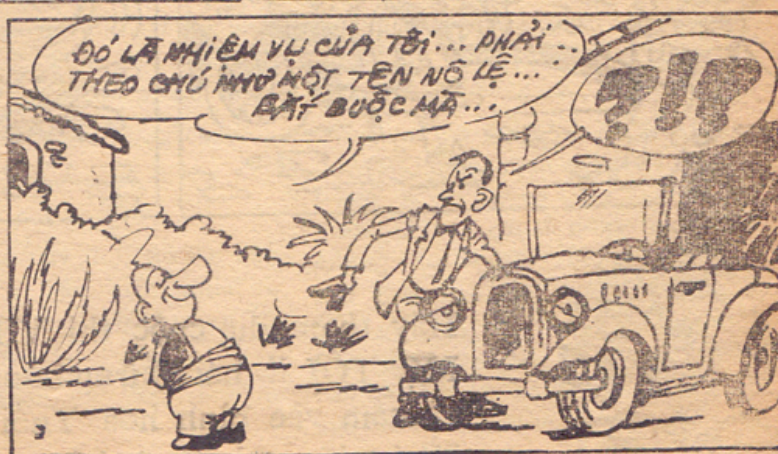
MƯỜI HAI THÁNG -
CÔNG LỰC... THÂN
HANG BÉT!

CHÚ TỐT PHÚC
LÀM MỜI GẶP
ĐƯỢC TÔI ĐÓ!



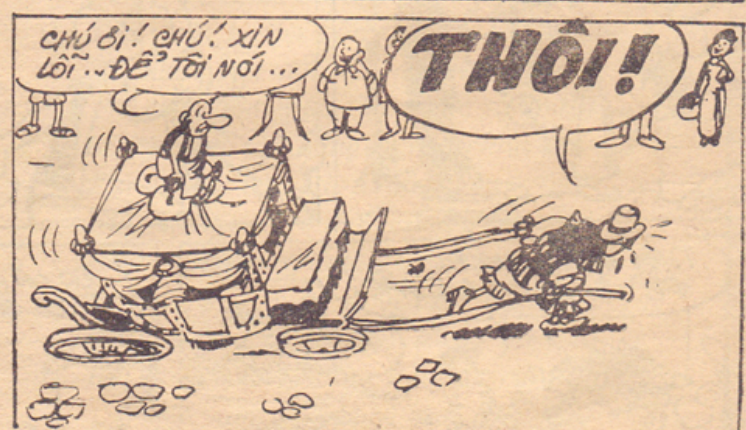
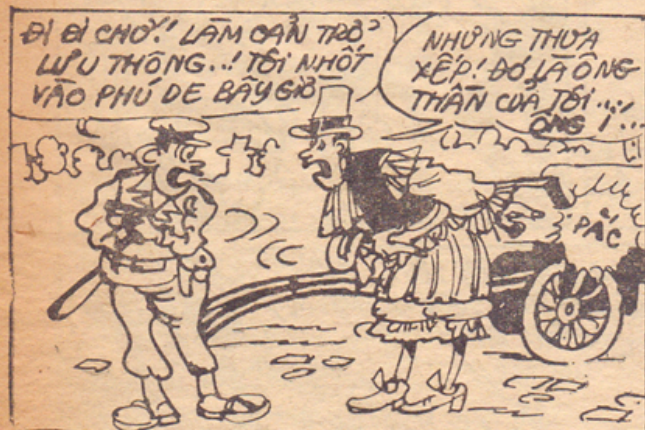
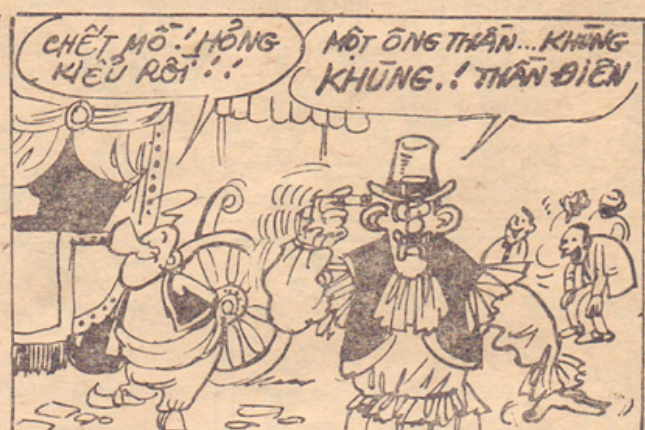
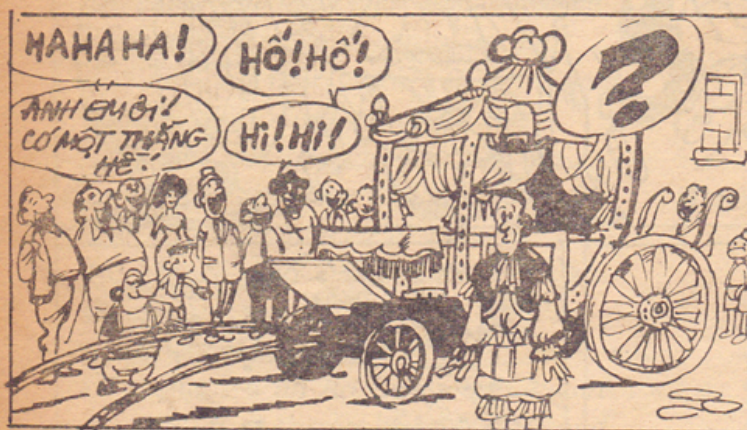
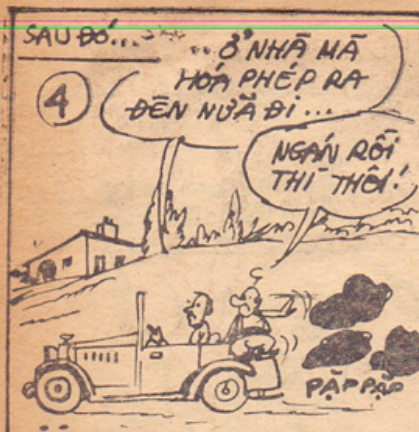
THÔI NGAY QUA RỒI!
ĐỂ TÔI ĐI RA PHỐ ĐÂY!

ÔNG ĐI
THEO LÀN
CHỈ NỬA ĐÂY



ĐÓ LÀ NHIỆM VỤ CỦA TÔI... PHẢI...
THEO CHÚ NHƯNG MỘT TÊN NGỘ LỆ...
BẮT BUỘC MÀ...

?!?



Hãy tham dự cuộc thi VIẾT VỀ MẸ TÔI. Bởi vì VIẾT VỀ MẸ TÔI là hái những bông hoa thương yêu kính dâng mẹ hiền và cắm vào bình hoa Tuổi Ngọc cho mọi người chiêm ngưỡng. Nhớ viết gửi về từ hôm nay kèm theo một bức ảnh để đăng cùng với bài được chọn đăng.



dzũng đakao

Bồn lừa chợt nhớ ra :

— Ừa, bọn mình có làm hại ai đâu.

Chương còm chép miệng :

— Chúng mày ngớ ngẩn lắm. Viên đạn nó cũng không thích làm hại ai. Thế mà khối người đã chết vì đạn. Đạn nó ngu si, nó cứ đi lạc.

Hưng mập hỏi :

— Rồi nó có lạc vô đây không ?

Chương còm đáp :

— Tao đâu biết.

Bóng tối đã buông màn cho những kẻ không có giường bên ngoài. Bọn trẻ trong nhà lại bóc bánh chung ăn vội vã. Đang ăn, đạn bỗng nổ liên hồi. Đạn nổ dữ dội và không muốn dứt. Bọn đứa trẻ nhẩy vội xuống bốn cái tầng sẽ còn nông hoئن. Hưng mập cầu nhau :

— Mẹ bố đạn, nó không thích đi ngủ !

Dzũng Đakao cười khế :

— Thằng mập khờ hết chỗ nói. Nếu đạn nó biết ngủ, nó đã không làm chết người.

Bồn lừa ngạc nhiên :

— Tại sao người ta không bắt đạn nó ngủ ? Búp bê đó, nó có biết cái gì đâu, vậy mà tụi con gái vẫn tắm rửa cho búp bê, ru búp bê ngủ.

Chương còm gãi lưng soàn soạt :

— Vì đạn trông gớm ghiếc nên người ta không thèm ru nó ngủ.

Bồn lừa cãi :

— Búp bê có nhiều con trông cũng gớm ghiếc ?

Chương còm đuối lý, nói ầu :

— Búp bê khác, đạn khác. Người ta làm búp bê để con nít chơi và làm đạn để người lớn bắn nhau.

Bồn lừa xùy nhỏ :

— Ba cái thằng đeo AK50 người lớn ở khổ nào ?

Dzũng Đakao nói :

— Người lớn dụ chúng nó. Mày không nghe rõ chúng nó nói à ?

Bồn lừa lại chửi người lớn :

— *Fẹ pổ* người lớn. Người lớn kỳ thấy mỗ, xui đại con nít bắn súng đạn thật.

Nó hỏi Chương còm :

— Ê, *bộ xương cách trí*, bố mày có nói với mày tại sao người ta cứ bắn giết nhau không ?

Chương còm khịt mũi :

— Bố tao bảo tại chiến tranh.

Hưng mập xía vô :

— Ông ghét chiến tranh. Mẹ bố chiến tranh, chiến tranh bắt ông phải đào hầm tránh bom đạn. Đáng lẽ, bây giờ, ông ngủ ngon ở nhà ông.

Bồn lừa vẫn hỏi Chương còm :

— Bố mày chỉ nói thế thôi à ?

Chương còm nói :

— Ừ, chỉ có vậy thôi. Bố tao bảo trẻ con không nên biết nhiều về chiến tranh. Vì chiến tranh là chuyện xấu xa.

Dzũng Đakao đập con muỗi ở đùi :

— Thế mà chúng mình phải biết chuyện chiến tranh. Đây này, chiến tranh đây này...

Bồn lừa bực tức :

— Tụi lỏi ở đồng lên Saigon chơi chiến tranh. Lạy trời chúng nó đừng chết. Tao sợ chúng nó bị đạn lạc quá à... Tao muốn ra ngoài gọi chúng nó vào đây tránh đạn với chúng mình.

Chương còm gạt đi :

— Đừng đại, chúng nó tưởng mày là *thằng địch* chúng nó *phơ* lòi ruột.

Bồn lừa bĩu môi :

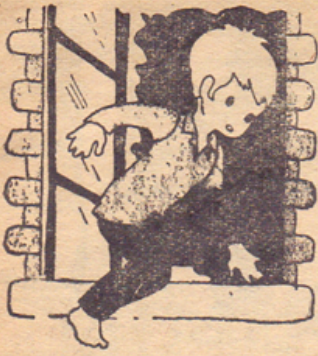
— Sức mấy, chúng nó bắn dờ ẹt ! À, Chương còm, bố mày có nói bao giờ hết chiến tranh không ?

— Có. Bố tao bảo bao giờ mọi người thương yêu nhau thì hết chiến tranh.

Hưng mập cầu nhau :

— Người lớn không thương yêu nhau gì hết trời. Người lớn bày trò chiến tranh làm trẻ con khổ sở. Chắc chiến tranh nó ghê lắm nhỉ ? Nó dụ người lớn chơi với nó rồi người lớn buồn quá xui trẻ con chơi cho vui đấy mà...

Đạn nổ dữ dội hơn. Khiến những đứa trẻ không dám chỉ trích chiến tranh nữa. Chúng nằm thu hình dưới những cái lỗ nông hoئن do chúng đào. Nói đồ xuống sông, nếu trái bom rớt lạc gần đấy, mảnh bom sẽ liếm hết móng chúng nó. Đạn nổ tàn nhẫn. Những đứa trẻ dần dần dờ sợ. Và đạn đã ru chúng ngủ thay vì những lời ru êm ái.



mặt trời nhỏ chương còm

Giấc ngủ dưới hầm. Ôi, giấc ngủ lạ lùng của trẻ thơ trong thời đại hôm nay. Đạn ơi, bom ơi, hãy rơi xuống hồ ao, sông lạch, hãy giết chết những con tôm, con cá. Đừng giết người. Và đừng bao giờ giết những đứa trẻ thơ vô tội. Đạn ơi, đêm nay, đêm mai và những đêm đêm hãy nhớ nhé, đừng rớt xuống những mái nhà như những mái nhà của thằng Bồn lừa...

Bốn đứa trẻ thức dậy, ngơ ngác nhìn nhau. Những con chim, sáng nào cũng ca hót liu lo trên cây điệp phía sau nhà Bồn lừa, đã rủ nhau đi nơi khác kể từ hôm súng đạn về đây. Bồn lừa thường được tiếng chim ánh ôi đánh thức. Nó tỉnh ngủ nhờ âm nhạc của đất trời. Như một người lớn mê âm nhạc, bốn giờ sáng mở máy thu thanh để mơ màng theo âm nhạc, để tâm hồn ướp nhạc mà thức dậy yêu đời. Bồn lừa đã nghiện tiếng hót của muôn loài chim. Nhưng hai hôm nay, Bồn lừa thức dậy trong nỗi lo sợ. Nó phải nằm đất, nằm dưới hầm. Và những con chim hồn nhiên thì chẳng biết bay về đâu. Những con chim hồn nhiên, Bồn lừa tự hỏi, chúng có sợ súng đạn không nhỉ? Và súng đạn có lạc trúng những con chim chả hề làm hại ai bao giờ?

Dzũng Đakao bảo « bọn mình đang biết chuyện chiến tranh » Bồn lừa đang biết chuyện chiến tranh. Câu chuyện lằng nhách. Câu chuyện không có hoàng tử, chả có công chúa và cũng chả có hiệp sĩ. Đó là câu chuyện của những thằng vừa mù vừa điên cầm súng bắn loạn xà ngầu. Những thằng điên quẩn rũ đám con nít chạy sau reo hò. Rồi đám con nít thích chơi trò điên.

— Súng nổ như bắp rang ấy.

Hưng mập *xúc miệng* một câu mớ đầu cho buổi sáng chiến tranh

— Bọn mình bị kẹt.

Chương còm buồn bã nói. Nó chớp mắt:

— Bố mẹ tao đêm qua không ngủ đâu.

Dzũng Đakao đưa móng tay út khều cục dỉ mắt ở hai đầu con mắt:

— Bố mẹ tao cũng không ngủ.

Hưng mập xoay người:

— Bố mẹ tao cũng vậy.

Bồn lừa nghiêng răng ken két:

— Bố mẹ tao ngồi trong rạp hát.

Pẹ pồ chiến tranh.

Dzũng Đakao chợt nghĩ tới ba thằng nhãi AK50. Bố mẹ chúng nó chắc cũng không ngủ. Như thế đó, bốn đứa trẻ đã sống cơ hồ bốn con chuột nhắt trong khung cảnh bi thảm của tuổi thơ. Đạn tiếp tục nổ. Máy bay tiếp tục lượn. Khói đã bốc cao lên trời gập mây. Người đã chết. Lạy trời không đứa trẻ nào chết dù là những đứa đại đột chơi súng AK50.

Đến sáng ngày thứ năm, bốn cái hố của bọn Dzũng Đakao đã khá sâu. Thì thằng Tư trở lại chân cột đèn. Nó ngồi co ro. Súng đã làm mỗi tay, mỗi vai nó. Nó đặt khẩu súng nằm bên cạnh. Chiếc chăn bỏ quên hôm nào đắp ướt sương đêm rồi khô queo. Tư khoác trùm cả gáy. Dzũng Đakao nhìn thấy nó. Thằng *lỏi hốc hác*. Chắc là nó đói lắm. Dzũng Đakao vẫy tay. Cả bọn chạy tới xem xi nê ma ống nhòm.

Dzũng Đakao nói nhỏ. Chúng nó bị nói nhỏ mấy hôm liền.

— Nó chưa chết.

Bồn lừa hỏi:

— Hai thằng kia đâu?

Dzũng Đakao đáp:

— Ăn núp chỗ nào đó. Tao muốn thấy cho nó khúc bánh tét

Chương còm xua tay:

— Nó tưởng *thằng địch* của nó, nó bắn chết.

Hưng mập ưỡn bụng:

— Bụng này bọc đồng mà.

Bồn lừa trách bạn:

— Mày còn rồn được à? Lo muốn chết mà mày lại rồn.

Nó vỗ vai Dzũng Đakao:

— Súng cao su đâu?

Dzũng Đakao hất đầu:

— Hỏi làm gì?

— Nhớ có bắn đùa bóng đèn.

— Tao để trên giường.

— Mày chắc nó đói không?

— Chắc.

— Để tao xem.

— Mày tính dở trò lừa gì đây, Bồn lừa?

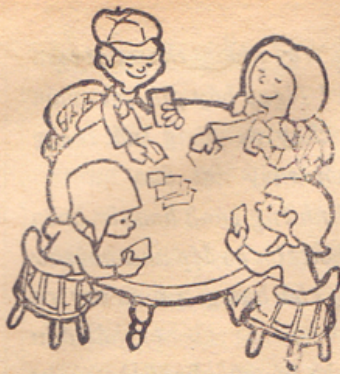
— Tao xem có thật con nhà Tư đói không. Nó chạy lui, kiễng chân thủ trái cam trên bàn thờ rồi chạy tới chỗ vách đã sửa soạn để chui qua nhà bác Năm xích lô, Bồn lừa vẫy tay. Hưng mập bước lại.

— Mày nâng tấm ván cho tao chui qua.

Hưng Mập nhe răng, tít mắt:

— Tô tô Bồn lừa!

Bồn lừa đã chui sang nhà bác Năm xích lô. Căn nhà lạnh lẽo. Nó nhìn mãi mới thấy những trái dưa



mặt trời nhỏ hưng mập

hầu đen thui, vài chai nước ngọt và ít bánh tét trên bàn thờ. Bồn lừa nghĩ thầm «không đói rồi». Nó bước nhẹ ra cửa. Bồn lừa gặp trở ngại thứ nhất. Là, bác Năm xích lô khóa cửa bên ngoài. A, có cái ghế cao. Bồn lừa bẻ cái ghế. Nó trèo lên, đu bám lấy sà ngang. Trái cam nằm trong túi quần nó. Bồn lừa nhẹ nhàng móc mái lá. Nó đã căn đúng chỗ con nhà Năm ngồi. Bồn lừa đổi tay bám sà ngang. Tay phải nó thò vô túi lấy trái cam, ném ra ngõ. Trái cam rơi cái *bịch* cùng lúc Bồn lừa nhảy xuống nền nhà y hệt một Zorro.

Dzũng Đakao, Chương còm, Hưng mập căng mắt theo rồi một pha mạo hiểm của Bồn lừa. Trái cam rơi *bịch* giữa con ngõ. Năm không nhúc nhích. Thế mà bọn Dzũng Đakao hồi hộp. Bồn lừa đã chui về nhà mình. Nó hất hàm :

— Sao ?

Chương còm nhún vai :

— Trơ thổ địa.

Bồn lừa lo lắng :

— Hay là nó lả rồi ?

Dzũng Đakao nuốt nước bọt ực một cái :

— Chắc nó phải đói lắm.

Hưng mập chê :

— Con nhà Bồn lừa thầy banh dở ẹt. Giá mà ném trúng người thằng Năm có *đỡ* khổ không !

Bồn lừa đàn người ra :

— Ừa nhầy ! Thôi, để tao đánh thức nó dậy.

Bồn lừa kiếm sợi giây thung gói đồ. Nó lấy giấy vẽ vài viên đạn. Chương còm giăng võ :

— Đưa cho tao. *Nghề* của tao mà. Tao đã từng bắn trúng tai Thiện Mông Cồ (1).

Hưng mập nói vào :

— Đúng rồi, *bộ xương cách trí* bắn gở một cây.

Bồn lừa đành đưa *súng* và *dạn* cho Chương còm. *Bộ xương cách trí* tìm một khe hở lớn nhất, *dặt súng*. Nó ngắm kỹ Năm, ngắm kỹ con mồi khốn khổ. Ba đứa bạn nó lại hồi hộp theo rồi. *Phụt*, viên đạn thứ nhất trúng cột điện. *Phụt*, viên đạn thứ hai trúng má Năm. Con nhà Năm giật mình đánh thót. Nó lăn kèn, la ời ời :

— Tao trúng đạn rồi, tao trúng đạn rồi. Tur oi ! Má oi ! Hu hu hu...

Bồn lừa muốn cười quá mà không dám cười. Cả Dzũng Đakao, Chương còm, Hưng mập nữa. Bốn đứa trẻ phải tự véo đuôi mình cho thật đau điếng. Năm la lối một hơi rồi đưa tay sờ má. Nó lè lưỡi, ngạc nhiên :

— O, hồng có máu. Mà tụi nó biến đâu hết trơn !

— Năm đã nhìn thấy trái cam. Nó nhồi người tới, vỗ trái cam một cách vội vàng. Năm bỏ về chỗ cũ, ngồi dậy. Nó dùng móng tay dài, nhọn bóc vỏ trái cam. Rồi để cả trái mà cắn. Nước cam phọt lên mắt nó. Năm đưa cánh tay quệt lia lịa. Nó cắn và nhai và nuốt trái cam ngon lành. Dzũng Đakao hớn hờ :

— Thấy chưa, thằng *lỏi* đói ngấu.

Chương còm chép miệng :

— Nó đói ngấu, ăn cam xong là nó còn cào bao tử. Phải thầy cho nó chiếc bánh tét.

Bồn lừa cười toe :

— Có liền một khi.

Dzũng Đakao ngăn Bồn lừa :

— Để tao nói với nó vài lời.

Hưng mập há hốc miệng :

— Mở cửa nói à ?

Dzũng Đakao lắc đầu :

— Không, viết thư cái vào cái bánh.

Dzũng Đakao lấy bút nguyên tử viết trên giấy học trò như sau :

Năm ơi,

Chúng tao biết tên mày rồi. Chúng tao kẹt trong này, thấy mày bắn gà, bắn bóng đèn. Chỉ quá cỡ thợ mộc. Chúng tao còn biết mày đói. Nếu mày muốn kiếm tụi tao, cứ liệng khẩu AK50 đi, tụi tao sẽ đón mày vô nhà chơi cho vui.

Bọn Tao

Dzũng Đakao, Chương còm,
Bồn lừa, Hưng mập

T.B.— *Mày vô, tụi tao sẽ nấu cơm ăn. Có thịt kho nước dừa tuyệt cú mèo.*

Đây là cái thông điệp của tình thương mà tuổi thơ gửi cho tuổi thơ. Dzũng Đakao gài vào sợi giây buộc ngoài lá chiếc bánh tét. Bồn lừa lại trở tài Tô-tô và Zorro. Ba thằng bạn nó chăm chú nhìn ra bên ngoài. Chiếc bánh rơi gần chỗ Năm ngồi. Năm vươn tay là chớp được ngay. Nó hơi giật mình, Năm rút miếng giấy gài ở bánh. Nó dờ coi qua loa rồi xé đi. Dzũng Đakao thất vọng :

— Nó không chịu. Giờ nó biết tụi mình ở đâu, nó sẽ *phơ* thì nguy to.

(1) Đón đọc *Chương còm* sắp xuất bản.

(kỳ sau tiếp)



những cánh hoa tím buồn

Một bài ca đang vui chợt khẽ
ngừng
Đó là tâm hồn em bỗng vương
buồn khi ấy...

Em sẽ chẳng nói một lời nào
Và em cũng không thể ca hát
một câu

Dù chỉ là một lời trong một bản
nhạc ngắn mà thôi

Ồ ! Làm sao em có thể ca hát
được cơ chứ !

Trong khi em như con chim buồn
bã của mùa đông

Em muốn hướng tâm hồn đến một
nơi không bao giờ mùa xuân hết

Nơi bầu trời không thay đổi màu
Chao ơ ! Ngay bây giờ em muốn
chạy ra giòng suối trong
Nghe suối chảy dạt dào

Cho trôi những cánh hoa tím buồn
Dù cho hoa tím có đẹp như bài thơ
Em cũng chẳng bao giờ đưa tay ra
hái đâu

Cứ để cho nó trôi dưới làn nước
trong

Và lúc bấy giờ
Em lại khe khẽ hát tiếp bài ca
vui trong sáng.

CẨM CHƯƠNG

nhà nghèo

Nhà tôi nghèo lắm, bố tôi làm cai phu khuôn vác ở bến tàu, cái nghề chịu đựng thật nhiều bố tôi cần rằng chịu nhọc nhằn vì mẹ tôi vì tôi và vì em Tú. Nhưng tôi còn được cái may mắn là sung sướng ôm cặp đến trường như bao đứa bé nhà giàu. Trong sự may mắn đó rủi ro cho tôi là học chung lớp đa số con nhà giàu. Những đứa bạn khinh rẻ tôi, nhiều lúc tôi muốn vút bút, vút vở để quay về với cái nghèo của mình, đã có lần tôi xin bố cho làm một việc gì giúp vào gia đình, bố tôi giận dữ sau một ngày không màng đến tôi, bố ôm lấy vai tôi mà nói: bố chỉ có mình con và em Tú. Vì khi xưa ông nội không cho bố đi học nên giờ bố mới khổ sở như thế này. Nhà mình nghèo không có tiền để làm vốn, để khi bố nhắm mắt bố để lại cho con. Bố cố gắng cho con đi học. Bố hy vọng con mai sau sẽ sung sướng. Đó là tất cả niềm tin bố đặt vào con... Bố tôi nói một thôi, nói rồi ông lại khoác áo đi làm, tôi ở nhà suy nghĩ tôi khóc thật nhiều. Em Tú thấy tôi khóc con bé khóc theo mặc dù em khóc không lý do nhưng tiếng khóc em nghe sao thấm thiết. Tôi thương em tôi ghê lắm, nó ham học và thật thông minh nhưng bố tôi bảo còn bé chưa đi học được. Tôi cố dành dụm tiền mua cho em quyển vở lòng, nhớ đến lúc em sung sướng cầm quyển sách trên tay tôi sung sướng vô vàn. Em quý sách, bao học cần thận. Em học thật nhanh. Và vì em tôi, nghĩ đến hình ảnh bố cực nhọc vác hàng, đến thầy

Hiệp thường khuyên tôi cố học. Thầy thương tôi học giỏi đó cũng là lý do đề thăng Tuấn, thăng Vương... ganh ghét tôi. Tôi bỏ ngay ý nghĩ bỏ học. Lại cấp sách đến trường cho dù bị khinh khi nhưng tôi tập chịu đựng như bố đã chịu đựng.

Quanh xóm tôi phần nhiều là dân làm sở Mỹ, một vài người hàng xóm lân la sang bảo bố tôi bỏ cái nghề khổ cực ấy đi, họ sẽ giới thiệu cho bố tôi làm sở Mỹ chỉ tốn vài ngàn tiền nước cho ông chủ sở Mỹ thôi. Bố tôi gàn không làm, họ cứ lăm nhăm nào là: cái nghề khốn nạn ấy đến chết cũng không giàu được. Họ đem bao thứ ra dỗ bố tôi. Bố tôi tức giận, ông bảo thẳng: cái đất này hết chỗ làm, tôi đi ăn mày không làm sở Mỹ. Họ bĩu môi, và từ đó họ khinh khi bố tôi ra mặt, tôi và em Tú mất hết bạn bè. Mẹ tôi biết thế nên thương anh em tôi lắm, mẹ tôi thường chép miệng: Người đâu mà gàn quá thế. Mẹ chỉ nói với tôi, chưa bao giờ tôi thấy mẹ hờ môi than thở với bố. Những lúc anh em tôi buồn mẹ tôi thường kể chuyện ngoài Bắc cho anh em tôi nghe. Mẹ tôi thường bảo: Ngoài Bắc nhà ông ngoại giàu lắm vì theo bố vô Nam nên mẹ hai bàn tay trắng. Vườn tược nhà ông rộng bao la. Em Tú tôi chớp mắt hỏi mẹ: Hôm nao mẹ dẫn con về ông ngoại mẹ nhá! Em nhìn sang tôi: Anh Hoài trèo cây bằng thích. Mẹ vuốt tóc em không nói, tôi biết mẹ đang xót xa trong lòng. Tôi muốn nói cho em rõ là quê ngoại xa tít là xa nhưng em Tú còn bé, tôi không muốn em buồn. Mẹ tôi kể cho tôi nghe nỗi lòng của mẹ.

(xem tiếp trang 32)

trên đỉnh đồi

Chừ thì em đã đến giữa đỉnh đồi
Đứng nơi đây em nhớ lại quãng
đường đã đi
Nào là những lúc gắng sức cho
những bước đi lên hiên dịu
Những lần đọc to chữ ba chữ mạ
Những lần học thuộc bài nững nịu
giận hờn
Khi em đã thuộc bài nững nịu thì
nước mắt cũng gần cạn trong
hồ thủy tinh
Tuy gần cạn nước mắt nhưng em
vẫn thương bài nững nịu lắm tề

Vì có thuộc bài nững nịu thì
người ta mới gọi em là con nít
Nhớ những buổi sáng dậy sớm để
đi học để gặp con đường mùa
sương, để gặp những nàng hoa
mắc cỡ, những hạt sỏi tròn hay
nói chuyện lao xao, và một đoàn
cỏ lau than van vì gió lạnh
Đề rồi những buổi trưa em đi
dạo trên đường đầy hoa nắng,
nắng lung linh nắng rớt thật
nhiều
Và em nhủ thầm «Màu nắng bây
giờ trong mắt em»
Hàng cây xanh lá bên nhau

Mây đã trùng trùng đi về
Cho em thấy hai má ông trời
phụng phịu và thật hồng bên
cánh đồng kia
Em ngán ngor vì một ngày sao
chóng qua
Thời gian chưa đủ để em nhớ lại
hết những gì trên quãng đường
em đã đi qua
Chừ thì phải gặt đầu cho một
ngày ra đi
Em không biết sáng mai hoa lá
có reo vui trên những bước em
đi để cho hết con dốc bên kia
của ngọn đồi không nhỉ ?
QUỲNH HƯƠNG

mẹ vẫn ở trong lòng

Buổi sáng Thơ thức dậy thật sớm, sương mù còn giăng kín con đường trước mặt. Thơ thoãn thoắt đi xuống con đường dốc thoải thoải.

Thơ băng qua những con đường, những đồi thông cao vút để tới nhà ga. Nhìn chiếc xe lửa sắp chạy, từng hồi còi thét lên Thơ thấy lòng buồn với vui. Cũng tại sân ga này đây mẹ Thơ đã bỏ Thơ ra đi vĩnh viễn. Mẹ ơi ! Thơ gọi mẹ đây. Con gọi mẹ bằng đôi môi bé bỏng, bằng nước mắt tràn trề theo năm tháng. Nước mắt mằn mặn chảy dài trên má Thơ, Thơ buông xuôi hai tay, lòng Thơ tràn ngập những niềm thương tủi mệnh mỏng, Thơ nghe vắng vắng tiếng u ầu xót xa thầm kín.

Mẹ ơi ! Thơ tìm mẹ đây ! Mẹ ở đâu hở mẹ ! Thơ khóc nhiều hơn nữa. Thơ không quên được ngày tháng bơ vơ tăm tối không họ hàng thân thích. Những tình thương đều bỏ Thơ ra đi hết rồi mẹ ơi !

Mẹ biết không ! sáng nào con cũng ra sân ga này để nhìn trong ga những màu sắc chen lẫn những âm thanh dị biệt, từng bàn tay vẫy gọi, từng khuôn mặt rộn ràng. Con cố tìm xem có dáng mẹ không, nhưng con thất vọng quá, mẹ như làn khói mỏng mất hẳn trong không gian rồi.

Sáng nay lạnh quá ! con quên đem theo áo len mà mẹ đan cho con năm trước, sương rơi ướt đầm áo con. Con vẫn đứng âm thầm ở một góc ga, con mnốn tìm qua những hình ảnh thân yêu, những hình ảnh thơ ấu và những kỷ niệm êm đềm của mẹ đã từng gieo vào lòng con một ít tủi hờn. Một cơn gió lạnh tạt qua, từng loạt lá rơi xào xạc bên ngoài, như thông cảm nỗi buồn của con mẹ ạ.

Ở cao nguyên này khung cảnh buồn lắm nhưng rất hợp với tâm hồn của con, nên con muốn ở mãi đây mặc dù đời có bề dàu đi nữa, con vẫn ở đây.

Mẹ ơi ! với mái nhà ngày xưa mẹ đã ôm Thơ vào lòng khẽ ru mỗi lần Thơ thức giấc. Bây giờ thì hết rồi mẹ nhỉ !

Nắng bắt đầu lên khỏi ngọn cây rồi, tiếng còi lại thét lên từng hồi xe lửa từ từ chuyển bánh. Tiếng sắt cọ xát nhau như lời day nghiêng van lơn. Thơ nhìn xe lửa mất hút mới từ biệt sân ga trở về, Thơ đi thần thờ băng qua ngọn đồi, phong cảnh đầy vẻ mời gọi và thu hút nhưng Thơ không màng, đầu óc Thơ đang nghĩ về mẹ, đang hướng về mẹ nhiều hơn lúc nào hết. Mới có một năm xa cách mẹ mà chân con đã rướm máu mùi vị chua cay của cuộc đời. Mẹ ơi ! hãy trở về với con, hãy gặt bỏ đi vắng xa xôi kia đi mẹ ạ. Con đang chờ mẹ đây. Mẹ ơi ! Mẹ vẫn ở trong lòng con mãi mãi mẹ ơi !!!

THÙY CHÂU

mưa thu

Như những nốt nhạc reo vui trong
trái tim bé nhỏ của em

Khi nghe bài Thánh Ca êm ái
Con mưa đầu mùa Thu trở về
thật nhẹ và êm đềm

Những hạt mưa rơi lất phất,
bám vào áo em và giăng mắc
trên đỉnh đầu

Khiến cô tóc cứ lim dim đôi mắt
để tận hưởng hơi lạnh
của mưa Thu

Giọt mưa Thu rơi nhẹ, mơn man
trên những cánh áo xinh đẹp
của các nàng hoa

(làm hoa nghiêng đầu e thẹn)

Giọt mưa Thu rơi quyen lấy
bước chân bé bỏng của học trò

(nên học trò ưa mơ mộng vẩn vơ)

Giọt mưa thu rơi thánh thót trên
mái hiên

(em nghe như tiếng hát thiên thần)

Chả có gì tả xiết, những giọt
mưa Thu hiền hòa và dễ
thương ấy

Vì em không là thi sĩ

Nên chỉ thốt lên rằng

« Chao ôi !

Con mưa đầu mùa Thu thật xinh
đẹp và dịu hiền hãy ở lại
với em lâu nhá ! »

Ồ !

Như những nốt nhạc reo vui
trong trái tim bé nhỏ của em
khi nghe bài Thánh Ca êm ái

Con mưa đầu mùa Thu trở về
thật dịu dàng đầm thắm

BIÊN MẶN

cái gối lau bảng của ngoại

Em đã tìm thấy nó vào buổi chiều qua,
khi em leo lên gác ngồi soạn lại thùng sách cũ.

Cái gối lau bảng nhỏ hình vuông, vắn phẳng
phất mùi giấy học trò vì em đã để nó nằm
cạnh chồng vở tập viết hồi em học lớp năm B
trường tiểu học Gò Dầu Hạ tỉnh Tây Ninh. Em
cầm cái gối nhỏ trên bàn tay run run, để cho
sự xúc động đi ngược từ bàn chân đến đỉnh
đầu. Nhưng em không khóc mà chỉ nghe rõ
tiếng quả tim mình đập mạnh trong lồng ngực.

Vâng, quả tim em đang ca bài thương nhớ
vì em gặp «cố nhân» đây rồi. Dễ chừng đã
mười năm... «Người xưa» vẫn bé bỏng dễ thương
như độ nào, «người» yên lặng nhìn em mà cơ hồ
như đã nói rất nhiều. «Người» không nhắc nhở
gì nhưng trên thân thể «Người» mang đầy vết
tích của ấu thơ em. Ôi chiếc gối nhỏ ngày xưa
của em, em chẳng làm sao để nhớ được vì sao
chiếc gối loang vết mực tím, khi mà em chỉ
dùng để lau phấn trên tấm bảng đen.

Chiếc gối, ngoại đã may cho em khi em
bắt đầu đi học, bởi lẽ em không có má — má
em mất khi em chào đời được bảy tháng — Đã
mười năm trôi qua (em bây giờ 16 và sắp lên đệ
tam) chiếc gối vẫn còn nguyên, màu vải hàng
nội hóa trắng đã ngả sang vàng nhưng đường
chỉ may vẫn còn chắc và không có một chút bụi
nào, hay có thì chỉ là bụi phấn — Em giữ gìn
kỷ niệm cẩn thận lắm — Nhưng... nhưng ngoại
em thì đã mất từ một năm rồi, khi chiếc gối

tròn chín tuổi. Em không hiểu do đâu khi ngoại
mất, những gì liên quan đến ngoại em chẳng nhớ
gì ngoài chiếc gối cũ này. Em nghĩ có lẽ tại
cái gối này đã gói đầy thương yêu của ngoại
cho em, căng phồng những gòn mà vẫn mềm
vẫn êm. Song có một điều em nhớ rõ, rất rõ
là vì sao em thương cái gối lau bảng này nhất.
Hồi đó — và mãi đến bây giờ — em nhiều
tình cảm ghê lắm, vật gì em cũng trông như
có linh hồn và thương thì em dành nhiều «tru
đãi» cho những cái gì mà em cho là xấu xí và
bất hạnh nhất. Cái gối của ngoại em cũng vậy,
tuy may khéo nhưng trông thật mộc mạc, và...
quê mùa so với mấy cái gối mà người chị họ
thợ may đã cho em sau đó. Nhưng không hiểu
sao em lại thương cái gối «mộc mạc quê mùa»
này nhất, và giữ kỹ mãi từ năm này sang năm
kia. Sau này em nghĩ có lẽ vì một cái gì đó
thật thiêng liêng giữa ngoại em với em.

Trong sự yên tĩnh của buổi chiều ngoại ô
quận lỵ, em ngồi chờ người đề cổ nhớ lại
khung trời ngày xưa nhưng chẳng làm sao nhớ
hết. Những kỷ niệm cũ thoáng nhanh trong
trí em, chất chồng lên nhau nhưng không có
một cái gì rõ ràng, thứ tự. Khối óc em dày
đặc những hình ảnh của mười năm trước,
thuở mà tóc em chưa xõa ngang vai như bây
giờ và hình bóng hiền hòa của ngoại với nụ
cười phúc hậu chưa đi vào kỷ niệm. Mười năm,
khoảng thời gian đủ để khói sương phủ mờ
ngày cũ, nhưng hình như năm tháng vẫn ngủ
yên trên chiếc gối nhỏ. Và chiếc gối ấy, vào
một buổi chiều đã nằm ngoan trên tay em để
nghe trái tim em hát bài thương nhớ.

NGỌC CẨM

(Viết cho ngày giỗ đầu của Ngoại)



nơi mơ ước trở về

PHÙNG KIM HƯƠNG

Em đứng tần ngần trước hộc quần áo. Gớm, sao quần áo nhiều thế, đem bộ nào đây. Em xem lại va ly. Cu Minh thật khôn, dành hơn một nửa va ly. Ủa, sao cu cậu đem toàn quần soóc với áo cụt tay không thể. Giời ơi, mẹ bảo ngoài Bắc lạnh lắm mà đem toàn đồ cụt. Ngu thật. Em không dại đâu, em sẽ lựa những bộ quần áo dài tay mặc cho ấm. À, phải đem áo len nữa chứ. Sao Minh không đem nhỉ. Thôi, đem giùm nó kéo tội. Nghe tiếng cào sột soạt em mới nhớ đến con Miu, đứng bên khe tủ, nó ngược mặt lên nhìn em. Em ôm lấy nó, thì thầm: « Miu ơi, mai chị xa Miu rồi Miu đừng buồn nhé. Chị phải về thăm quê chị Miu ạ. Chị định đem Miu đi mà ba không cho đấy chứ! Chị sẽ gọi Miu cho con Lan, nó cũng có con mèo con, qua bên đó làm bạn với Mimi và phải ngoan ngoãn. Chồng ngoan rồi lúc nào ra chị cho quà ».

Miu khẽ « meo meo » mấy tiếng rồi nhảy phóc ra ngoài... Em đang lúi húi xếp thì cu Minh oang oang cái miệng:

— Gớm, chị Nga xếp lâu thế, em nháy một cái là xong liền.

— Đừng ồn ông mãnh, « người ta » xếp dùm đây nè.

Minh trở mặt:

— Sao chị lục của em ra làm gì, em xếp đàng hoàng rồi mà.

Em ki nhẹ vào đầu Minh:

— Sao ngu thế, mẹ bảo ngoài Bắc lạnh lắm mà đem toàn đồ cụt, lại chẳng đem áo len.

— Thế hả, ờ... em quên.

Thế là hai đứa lúi húi ngồi xếp lại. Gần xong, bỗng mẹ ra bắt dờ ra coi. Khám xong mẹ có vẻ hài lòng lắm xoa đầu hai đứa.

— Hai con ngoan lắm, đứa nào cũng khôn.

Em vội cãi:

— Cu Minh ngu lắm mẹ, xếp toàn đồ cụt, con phải gọi đến xếp lại đấy chứ.

Mẹ cười:

— Ừ, con gái mẹ giỏi.

Cu Minh bá cổ mẹ:

— Con không giỏi sao mẹ.

— Thôi, đứa nào cũng giỏi cả.

Cu Minh vô duyên ghê, không giỏi thì bảo không giỏi chứ bộ bảo giỏi à. Lớn rồi mà cứ nhõng nhẽo với Mẹ, không biết « dĩ ».

Mẹ giục:

— Thôi, hai đứa đi ngủ, mai còn đi sớm. Em vâng lời mẹ, vào giường ngủ.

Tàu từ từ ra khỏi thành phố men theo con đường hỏa xa dài hun hút, hình như vô tận. Tàu đi mãi, đi mãi. Em đứng bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Gió hất tung mái tóc em. Minh đứng với em, chồm ra ngoài hái chùm dâu ở cây mọc cạnh đường xe lửa. Quả dâu thật to. Em đem vào khoe mẹ. Mẹ cười:

— Còn nhỏ con ạ. Ở quê nhà mình còn to hơn.

Quê hương! Hai tiếng nghe êm đềm làm sao! Em bảo chị Thu kể chuyện quê hương. Quê em có trâu, có gà, vịt mà chiều chiều bà nội hay lừa về. Nhưng nay bà em chết rồi, bà nội chết không được toại nguyện một điều: Chết ở nơi chôn rau cắt rốn. Bà chết ở Nam, ở Sài Gòn nơi đô thị xa lạ lắm đối với quê em. Tại sao bà nội không sống đến bây giờ để được về chết nơi chôn rau cắt rốn?

Em sẽ lừa gà vịt về thay bà nội, sẽ ngồi trên mình trâu và hát:

« Ai bảo chăn trâu là khổ.

Chăn trâu sướng lắm chứ... »

Quê em có vườn, nhiều cây ăn trái lắm. Em sẽ trèo lên cây ổi và cu Minh sẽ hái dâu để xem có to hơn những quả dâu vừa hái ở đường xe lửa không. Chúng em sẽ không dành nhau quả ổi hay chùm dâu mà mỗi bận đi chợ về chị Thu thường hay mua.

Quê em đẹp lắm! Quê em thơm ngọt lắm và em thiếp dần theo lời kể của chị Thu. Em thức dậy giữa tiếng ồn ào của mọi người.

(xem tiếp trang 34)



ĐIỀU CÁI GÌ

Ở cái tuổi thích ô mai, Ly thấy hình như cứ chỉ, hành động bị biến thể là lạ ghê đi chị ạ! Chẳng hạn thích chải tóc hoài, hay ngồi thật lâu bên khung cửa sổ và eo ơ con bé trầm lặng ghê đi. Mấy đứa bạn Ly bảo khiếp điệu ghê quá. Ly hồng ửng, chạy theo cầu nó mấy cái. Chị Ngọc ơi, vậy có phải là điệu không cơ ạ. Và nếu có, như thế có thấy ghét làm sao không.

THỤY LY — (MT)

Không phải là điệu đâu. Nhưng nếu bị coi là điệu thì đó là sự điệu bộ dễ thương. Bởi vì đời người chỉ có một lần điệu dễ thương trong tuổi ô mai thôi, em ạ!

KHÔNG QUÊ ĐAU

Em năm nay 15 tuổi đi học, em cũng hào hoa như ai, nhưng em đi học trường quá xa mà không có xe Honda. Mà đi xe máy thì quê thấy mồ. Vậy chị giúp hộ Dũng cho Dũng khỏi đi bộ mỗi chân nhè.

NGUYỄN DŨNG (Đà Nẵng)

Đi xe máy mà em cho là quê à? Đi xe máy, trước hết, là được tập thể dục. Sau hết là được ngắm thiên nhiên thoải mái nếu như con đường từ nhà em đến trường là con đường hai bên ruộng lúa bao la. Một sinh viên Ấn Độ vừa đi xe đạp vòng quanh thế giới đấy. Anh ta đã đến Việt Nam như một thần tượng của tuổi trẻ phiêu lưu. Nếu em chống văn minh cơ khí, em càng nên thích đi xe đạp. Và nếu nhà em nghèo, em nên nghĩ rằng còn nhiều bạn em nghèo hơn, thêm một chiếc xe đạp mà chẳng có. Tuổi trẻ không

nên sợ mỗi chân. Tuổi trẻ mà sợ mỗi chân, con đường tương lai của dân tộc lấy người đầu đi bộ tới đích?

SỬA SẮC ĐEP

Em đang lớp tuổi xuân xanh, nhưng tiếc thay mặt em bị phồng lửa nên trở thành con người mất cảm tình đối với những người xa lạ mà lần đầu tiên họ gặp em. Thưa chị, xin chị chỉ cho em nơi nào có thể sửa lại như cũ nhưng nơi đó phải là trong nước ta.

MINH CHÂU (Quy Nhơn)

Chị không biết khoa thẩm mỹ học có đủ khả năng trả lại em khuôn mặt như đấng Sáng Tạo đã tặng em không. Nhưng nếu em muốn thử một lần, khi nào em vô Sài Gòn, đến tìm chị ở tòa soạn (không gặp chị thì cho chị cái hẹn hay địa chỉ của em chị sẽ đến tìm em) chị sẽ dẫn em tới một vài bác sĩ sửa sắc đẹp có uy tín để em hỏi cho rõ, em nhé!

HỘI CHA MẸ NUÔI

Lâu rồi em có xem trong báo nói về một hội từ thiện quốc tế, nhưng em không rõ địa chỉ của hội đó ở đâu? Bây giờ em xin chị có thể cho em được biết hội đó ở đâu không? Chi nhánh của nó rất nhiều tại Sài Gòn và các tỉnh. Vậy Sài Gòn là ở đâu hở chị? Các tỉnh miền Trung như Quảng Nam, Quảng Ngãi, Thừa Thiên...? Chị nhớ là hội Cha mẹ nuôi quốc tế (Foster parents Inc.) chị nhé!

THU (Quảng Ngãi)

Hội Cha Mẹ Nuôi Quốc Tế ở đường Yên Đỗ Sài Gòn, ngay ngã tư Công Lý — Yên Đỗ. Nếu em muốn biết rõ về hội này, em cứ đề ngoài phong bì « Hội Cha Mẹ Nuôi Quốc Tế, đường Yên Đỗ Sài Gòn » thư của em sẽ tới. Còn phùng chi nhánh của Hội ở các tỉnh, chị không biết.

MUA BÁO NGOẠI QUỐC

Uyên có một thắc mắc mong Ngọc giải quyết và chỉ dẫn hộ nhé! Uyên muốn mua những sách truyện Pháp như Lili và Aggie mà tại Việt Nam thì lại không có bán, nên Uyên muốn nhờ Ngọc chỉ cho Uyên mua bằng cách nào?

TÚ UYÊN (Sài Gòn)

Em tới nhà sách Xuân Thu ở đường Tự Do hay Liên Châu ở Công Trường Kennedy (cạnh nhà thờ Đức Bà, đối diện Bru Điện) mà đặt mua. Người ta sẽ cho em biết rõ mọi thể thức.

VĂN VỐ TOÀN TÀI

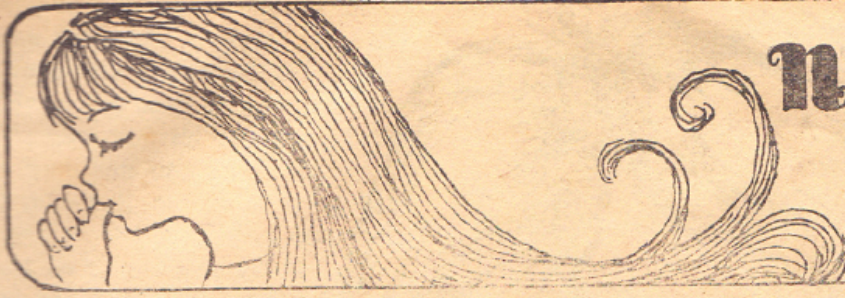
Với lứa tuổi 17 của em, trong xã này và theo hiện tình đất nước chúng ta, hai con đường văn, võ em trai chị nên nghiêng nặng về đâu để có thể SỐNG với đời. Mong chị cho một lời dạy dỗ rõ ràng để em đem chí cả đi theo chiều nhất định hầu sự việc có nhiều kết quả hơn. Thối kinh chúc chị được vạn sự bình an như ý để còn khuyên bảo chúng em nhiều việc.

NGUYỄN TRIỀU (Gò Công)

Em nghiêng về võ đi. Trai thời loạn mà. Nhưng nghiêng về võ mà em vẫn có thể trau dồi văn. Chừng văn võ kiêm toàn, em sẽ là người lãnh đạo tương lai của xứ sở. Rán lên, nghe em.



Hãy viết về cho Ngọc ở mục Ngọc Miến những thắc mắc của bạn Ngọc. Mỗi tuần Ngọc sẽ trả lời bạn



ngày xưa còn bé

CON MA CỤT ĐẦU

HOÀNG ANH TUẤN

Cho tới nay, tôi vẫn được coi là con trưởng của Thầy Me tôi. Tuy vậy, không kể ba anh và một chị sinh trước tôi, nhưng qua đời ngay từ khi mới lọt lòng Me tôi, tôi còn một người chị nữa.

Đó là chị Thoa tôi, hơn tôi ba tuổi, hiện đang sống hạnh phúc, với chồng và lũ con khá đông, tại một tỉnh lớn, ở Châu Phi.

Chị Thoa tôi là con riêng của Thầy tôi và một thiếu phụ Tây Phương mà lúc sinh thời, Thầy tôi chưa từng bao giờ nhắc nhở đến tên tuổi.

Chị Thoa tôi có đôi mắt màu hạt đề non, với chút ánh xanh dương, và mớ tóc màu kẹo mạch nha mát dưới.

Trên giấy khai sinh của chị, chính Thầy Me tôi đứng tên cha mẹ. Trên thực tế, Me tôi nuôi nấng săn sóc chị từ khi chị mới được vài tuần lễ, nên thương yêu chị, chẳng kém gì con đẻ. Và, chính trong hai cánh tay thơ dại của chị, Me tôi đã trút hơi thở cuối cùng.

Riêng phần tôi, từ khi có trí khôn, đã có chị, để thương yêu. Tôi càng thương yêu chị hơn từ ngày Me tôi qua đời. Lúc đó tuy mới mười sáu tuổi, chị đã tự lãnh lấy vai trò một « Petite Maman » trong gia đình tôi, thay thế Me tôi, thương yêu, chăm lo cho Thầy tôi và bốn anh em chúng tôi, một cách chu đáo, đầy đủ, y như lúc Me tôi còn sống.

Thuật lại một câu chuyện về chị, thuở chị em chúng tôi còn bé bỏng, tôi xin tặng chị, một người, khi còn còn gái, rất say mê đọc tiểu thuyết và đã có lần thủ thỉ với tôi, ao ước

mai sau, lớn lên, tôi sẽ viết văn, để viết thật nhiều tiểu thuyết cho chị đọc, mà khỏi cần phải đi mua hay đi thuê.

Hồi đó, gia đình tôi ở Vinh, chị Thoa tôi mới độ lên chín, lên mười.

Chị em tôi có phòng ngủ riêng, cách phòng ngủ của Thầy Me tôi một gian phòng khách rất lớn.

Trong một bữa cơm trưa đầy đủ cả gia đình, tới lúc ăn tráng miệng, cả nhà đều vui vẻ, vì món cà rem đặc biệt, do Me tôi thực hiện, mà từ hình thù tới màu sắc trông y hệt mấy ngọn núi phủ tuyết trong giấy Pi-rê-nê bên Pháp, theo hình chụp ở cuốn sách địa lý của cô Hồng Thúy tôi.

Lợi dụng không khí tươi vui lúc đó, đồng thời để « đánh trống lảng » trước những lời khen ngợi quá ư âu yếm của Thầy tôi — những lời khen ngợi đã khiến Me tôi đổ hường đôi gò má — Me tôi thuật lại cho cả nhà nghe một câu chuyện mà Me tôi phải nói ngay là đã làm Me tôi, khi chứng kiến « sợ đến rụng rời chân tay » và dẫu dằn trách yêu Thầy tôi: « Vậy mà khi Me lay Thầy dậy, kể lại cho Thầy nghe, Thầy vẫn coi như không, chỉ ừ à vài tiếng, rồi lại ngủ tiếp, thế có đáng ghét mặt không cơ chứ ? ».

Đêm hôm đó, đang ngủ, Me tôi chợt thức giấc. Mỗi lần thức giấc như vậy, khó khăn lắm, Me tôi mới tìm lại được giấc ngủ.

Me tôi chống tay ngồi lên.

Nhìn qua bức màn muỗi buông thoải, Me tôi phân biệt được tầm tạt những vật dụng quen thuộc và có khối hình lớn, một phần nhờ trí nhớ, phần khác nhờ ánh nhòa đục của con trăng hạ tuần từ ngoài trời chiếu hắt vào phòng, qua chiếc cửa sổ lớn mở rộng cả hai cánh.

Me tôi, trong đêm khuya tĩnh mịch, nghĩ vơ vẩn đến những chuyện tủn mủn. Từ chuyện Thầy tôi thật « dễ ghét », vì trời nóng như thiêu như đốt mà vẫn ngủ được một cách ngon lành (lại còn « gáy o o như gà... nhà quê » nữa) tới chuyện nhà cửa, con cái, kinh tế khủng hoảng...

Lần lần, Me tôi nghĩ đến chuyện ma.

Me tôi chỉ được nghe kể chuyện ma, nhưng cũng như nhiều người, chính mắt thì chưa từng nhìn thấy ma bao giờ.

Tòa nhà gia đình tôi đang ở hồi đó cũng được kể là một trong những tòa nhà có ma tại thành phố Vinh, vì theo dư luận thì ngày xưa nơi đó là bãi chiến khốc liệt giữa quân Pháp và quân Cần Vương của ta.

Ma đâu không biết, nhưng mấy tháng trước đây, khi làm thêm dãy nhà sau, chính mắt Me tôi đã chứng kiến khá nhiều hài cốt do mấy bác thợ nề tìm thấy, khi đào đất, xây móng nhà.

Mường tượng lại những bộ xương trắng hếu trong vũng đất nhão nước và mấy cái đầu lâu nhẵn răng, với những hòm mắt đen ngòm, Me tôi

(xem tiếp trang 22)



một loài chim bé nhỏ

ĐÌNH TIẾN LUYỆN

Nên những lời của mẹ Anh Chi thường là những điều lạ đối với tôi. Có lần bà đã bảo tôi xoe bàn tay ra.

— Chi mà cũng biết làm thầy bói cơ à.

Chi chu miệng:

— Anh Huy cứ nói thế. Mẹ bảo anh làm sao nhỉ?

Tôi giả vờ quên. Hay tôi không muốn dẫn Chi vào thế giới ấy, thế giới có cuống quýt và bối rối.

— Mẹ bảo sao đâu nào?

Chi nắm lấy bàn tay trái của tôi:

— Chi hỏi mẹ rồi cơ anh ạ. Mẹ bảo anh Huy đó, anh có nhiều mộng ước to lắm. Mẹ còn bảo nhiều nữa nhưng Chi quên mất rồi. Anh Huy kể lại cho Chi nghe đi.

— Anh cũng quên luôn.

— Anh dối Chi.

— Thật mà.

— Vậy mộng ước của anh thế nào hở anh?

Mẹ Anh Chi có hỏi tôi thế đâu,

và bà cũng có bảo tôi trả lời sao đâu. Cũng có lúc tôi xao xuyến thật nhiều với tương lai, nhưng tôi lại ít cao vọng. Những bài toán trong lớp tôi làm dần rồi khúc mắc. Tôi buông bút, tôi bẻ bảo tay, tôi lơ đãng nhìn ra khoảng trời ngoài cửa sổ. Thế rồi bé Chi đến với tôi. Bằng đôi cánh của chim đó, Chi đáp thật nhẹ nhàng xuống bàn học của tôi. Bằng đôi chân của chim đó, Chi nhảy nhót kín trên những trang vở của tôi, mà những bài tập đang bỏ dở... Tôi thích học với những bài học hồn nhiên, dễ dàng của tuổi thơ hơn. Tôi thích sang nhìn Chi học và chỉ cho cô bé những gì là khó, khi mới biết lần đầu. Tôi thích chụm đầu vào đọc truyện chung với Chi, ngậm kẹo, cười và nói chuyện không phải nghĩ ngợi gì. Vàng. Bởi thế nên anh Huy mới làm thầy giáo của một học trò thôi.

Con mèo trắng từ đâu bỗng nhảy chồm tới vai Anh Chi, làm cô bé giật mình đẩy tôi ra và chạy đuổi theo nó. Tiếng dế cô bé lẫn cả với tiếng cười. Những hạt cát nghĩ ngợi của tôi trôi đi mất.

ba

Tôi khẽ đập con trứng vào cạnh chiếc hộp cho lần vỏ nứt ra và sớt tất cả những lòng trắng riêng ra ở một cái khay sứ nhỏ.

Chi tròn xoe mắt:

— Anh Huy làm gì thế hở?

— Anh vẽ.

— Anh vẽ với trứng à?

— Ừ. Chi cứ ngồi yên mà xem.

Tôi bắt đầu vẽ những thân cây và cành cây bằng màu nâu và xanh đậm. Những cây có rất nhiều cành nhỏ đan lấy nhau. Đằng sau là nền trời màu đục như màu khói. Có thể là bầu trời đầy sương mù, tôi nói với Chi thế. Chi hơi nghiêng cái đầu ngẫm bức vẽ tôi đang vẽ dở:

— Sương mù hở anh? Có vẻ... Đà Lạt quá. Ừ, nhưng mà Chi nhìn thấy như buồn buồn làm sao ấy. Sao anh vẽ những cây trơ trụi lá thế hở anh? Cây phải có nhiều lá xanh mới đúng chứ.

Đáng lẽ tôi phải chiều Anh Chi, bằng cách vẽ thêm những cành lá xanh đơm đầy trên các thân cây. Nhưng như thế thì sẽ không nhìn thấy những cành nhỏ đan lấy nhau nữa. Làm như tôi đã lường tượng ra hình ảnh này từ lâu rồi. Và tôi vẽ thêm một con chim trắng đang bay nữa. Chi thích lắm, mắt cô bé long lanh, ướt như hai hạt sương. Chi bảo, anh Huy vẽ thêm cả người và nhà vào nữa đi. Tôi vẽ như ý cô bé. Một người mặc áo trắng, cổ có quàng một chiếc khăn len phủ một phần xuống trước ngực. Và ở xa, một ngôi nhà nguyên nhỏ, thật nhỏ, có mái ngói đỏ sậm, mà ngọn tháp nhọn vươn lên thật cao, vương vương sương mù.

Chi khẽ kêu lên:

— Vậy thì người mặc áo trắng trông giống bà sơ quá anh Huy nhỉ. Nhìn vào mắt Chi, tôi nói:

— Chi đó chứ, bà sơ đâu có quàng khăn len.

Bột màu với trứng đã quện nhau khô trên bức vẽ, phảng phất mùi thơm của bánh Caramel. Chi ngồi bên tôi trên bãi cỏ, mà nắng chiều đã chia phần trong vườn nhà Chi. Những phần ấm áp của tuổi thơ Chi, những phần của tuổi nghĩ ngợi tôi.

Tôi có ý định từ lâu rồi cơ, trước khi chi bảo: Anh Huy vẽ cho Chi một bức treo ở trong phòng Chi, anh Huy nhé. Tôi nghĩ rằng tôi sẽ vẽ một bức tranh hoa, hoặc một bức tranh nào phải có thật nhiều màu hồng..

Chi nói:

— Chi biết anh Huy vẽ đẹp lắm nè. Anh Huy là họa sĩ phải không?

Tôi ký nhẹ lên đầu Chi:

— Cứ gọi anh thế thôi. Anh... sợ ai gọi anh như thế lắm.

— Khó nhỉ, anh Huy nhỉ. Anh làm như người khó tính vậy đó. Mẹ bảo, những người nghệ sĩ thì thường nghèo và khổ nhiều phải không anh?

Tôi cười với câu nói của Chi. May quá là Chi chưa biết lo liệu cho tôi. Năm tôi học hết chương trình Trung học đệ nhất cấp, tôi đã dự thi vào trường Cao Đẳng Mỹ Thuật. Cũng thật là may, tôi không đậu. Nếu không, tôi phải theo đuổi nó vậy cô lẽ phải vì nó mà chọn nghề nghiệp cho tương lai. Tôi thích vẽ, thế thôi. Bởi thế mà đã nhiều lần

tôi bỏ sách vở, bỏ bút thước, compas nằm buồn.

— Vậy chứ Chi có thương những người nghèo không?

— Nghèo như thế nào cơ?

— Như họ... thích nghèo chẳng hạn.

Chi chớp mau mắt, cô bé nhìn tôi tinh anh:

— Anh Huy bảo anh Huy thích nghèo hở?

Chi đan những ngón tay vào nhau:

— Nghèo thì khổ lắm anh Huy ạ.

— Anh cũng thích khổ luôn.

Chả ai nói nữa. Tôi chợt thấy tiếng mình hơi lạ. Có dẫn Chi đi xa hơn một chút. Tôi thấy mẹ Anh Chi đứng ở đằng kia, trước mặt chúng tôi, mà khi vừa nhìn lên tôi phải vội cúi xuống, bối rối. Tôi dấu những điều tôi vừa nghĩ.

Chi hỏi tôi:



— Anh vẽ xong rồi hở anh?

— Xong rồi. Nhưng không được Chi ạ.

— Bức vẽ này không phải của Chi đâu.

— Anh đã bảo vậy mà.

— Nhưng anh không thích bức vẽ này treo ở phòng Chi, không đẹp.

Chi yên lặng xếp những tube màu đều đặn vào trong hộp. Tôi không nghĩ là Chi đang muốn hờn tôi. Giọng cô bé ngoan:

— Bức tường ở phòng Chi buồn, mặc kệ anh đó nhé.

Tôi cuộn tròn bức vẽ lại cho Chi cầm. Màu trộn với lòng trắng trứng mau khô lắm, lại thơm nữa.

— Làm Chi thêm bánh Caramel ghê anh ạ.

Tôi cười:

— Vì thế mà anh lại lo, nhờ các chú dán đánh hơi tới thì cứ gọi là cả bức vẽ bỏ đi. Anh đã bị mấy lần như thế rồi đó. Thấy mùi trứng thơm là các chú dán nhấm nát cả giấy ra.

Tôi xách giá vẽ, Chi và tôi trở vào nhà. Có gió lao xao trong những lùm lá cây dầu ở trên cao, lối đi trong vườn. Ông Thân, người chăm nom tưới cây trong vườn mỉm cười với tôi:

— Cậu Huy vẽ đẹp quá nhỉ.

— Đâu có ạ. Bác nói thế chứ. Cháu có học vẽ đâu, cháu vẽ ba lạng những vậy mà.

Tôi đáp thế và tôi cũng cười. Ông Thân xâu vào trong cái xâu thép cho Chi một xâu lá khô, lá vàng rụng trong vườn cỏ. Chi thích lắm. Tôi thấy ông nhìn tôi theo một lối vui, nhưng lạ. Ông nói:

— Vào nhà rửa tay đi rồi hai anh em ra vườn chơi nhé.

Tôi cũng không để ý gì nhiều lắm, khi những người nhà sẵn sàng cho Chi nhìn tôi, đôi khi có làm tôi ngượng ngập đôi chút. Nhưng Chi và mẹ cô bé làm tôi tự nhiên hơn.

Chi bảo với tôi: « Chi ghét mấy chị người làm lắm cơ, mấy chị ấy cứ hỏi thăm về anh hoài à. Chi bảo thầy giáo của Chi đó. Đúng vậy anh nhỉ. »

Rửa tay xong, tôi để Chi lau khăn sạch hết những vết màu còn nhay lại. Tôi và Chi tung tăng ra vườn. Vừa vặn một buổi chiều. Không còn một vuông nắng nào ở trong vườn nữa. Gió đang nói chuyện với lá. Thỉnh thoảng có chiếc lá từ trên cao chao xuống. Chi đón nó, và khi vừa rớt xuống mặt đất là cô bé lấy cái xiên thép xiên nó, làm thành một xâu dài.

(kỳ sau tiếp)

Niềm hân hoan của dân thị xã bộc lộ rõ rệt nhất trong ngày giỗ tổ Hùng Vương. Học trò thành chung và học trò tiểu học áo dài đen, quần chức bầu trắng, đội mũ trắng, xếp hàng đi trước, dân chúng theo sau từ trường tiểu học tiến đến sân vận động. Tất cả hướng mặt về cầu lạc bộ. Nơi đó một bàn thờ trải cờ Việt Nam và một đỉnh hương trầm nghi ngút. Đội kèn « bú rích » của lính khố xanh nay gọi là... thổi bài « *Tiếng gọi sinh viên* ». Trống đồng đánh thỉnh thỉnh nghe oai vệ lắm. Học trò dõ nống úp vào bụng. Thăng Vọng được đứng với đội kèn « bú rích ». Nó lấy giọng, bắt nhịp. Học trò đồng ca :

— « Bốn nghìn năm vẫn hiển, nước Nam khang cường. Là nhờ công đức ngàn xưa. Văn hóa như sóng rìu, cùng nâng đất nhau tô vào ngàn muôn sắc hoa... Đời đời nhờ Hùng Vương đã vì quốc dân, lập nên nước này... Cúi đầu xin ban phúc giúp cho con Rồng, từ nay thôi hết lầm than... »

Năm nào, dân thị xã cũng giỗ tổ Hùng Vương nghiêm trang. Nhưng năm nay, nghiêm trang và phấn khởi hơn. Quan đầu tỉnh người



Thăng Côn là cuốn thứ hai sau Thăng Vũ trong bộ truyện dài Về Buồn Tỉnh Lỵ gồm sáu cuốn.

Việt đọc diễn văn nhắc nhở công đức tổ Hùng Vương. Trên hàng ghế danh dự không còn quan công sứ Tây nữa mà chỉ có mấy vị sĩ quan Nhật ngực đeo huy chương, lưng dắt kiếm dài. Buổi lễ chấm dứt, dân chúng tuần hành khắp phố. Những người thông ngôn Nhật dẫn dân thị xã rằng, khi nào họ hô « *đã đảo thực dân Pháp* » thì tất cả dơ tay hô « *đã đảo* ».

- Đã đảo thực dân Pháp !
- Đã đảo...
- Đã đảo thực dân Pháp !
- Đã đảo...

Bọn thăng Côn hô to nhất. Nó hỏi Vọng :

- Đã đảo là gì hở, mày ?

Vọng nắm chặt trái đấm :

— Đã đảo là đánh cho Tây điên đảo, hạ quy Tây. Những tiếng hô vang vọng khắp thị xã.

- Đã đảo thực dân Pháp !
- Đã đảo...
- Nhật hoàng vạn tuế !
- Vạn tuế...
- Việt Nam độc lập !

- Độc lập...
- Đại Đông Á đoàn kết !
- Đoàn kết...
- Đã đảo thực dân Pháp !
- Đã đảo...

Bỗng có người hô :

- Đã đảo phát xít Nhật !

Dân chúng quen miệng hô theo :

- Đã đảo.

Lập tức, những người thông ngôn Nhật rút súng lục ra, lăm lăm trong tay. Một người bắn chỉ thiên ba phát. Lính Nhật theo đám tuần hành chạy rầm rập lên phía trước chặn lại. Họ rút lưới lê cắm vào đầu súng và lên đạn lách cách. Những ngọn lưới lê chỉ chực đâm thủng da thịt. Dân chúng đứng im, mặt mày xám ngắt. Thông ngôn Nhật khám xét từng người lớn. Côn run sợ véo Vọng một cái. Nó nói nhỏ :

— Bỏ mẹ rồi, thăng nào bị bắt sẽ bị Nhật chém ngang thân.

Vọng nghiêng răng cho hai hàm khời đánh nhịp. Nó thúc nhẹ vào mạng mỡ Côn :

— Cảm mồm lại đi.

Sau nửa giờ khám xét thông ngôn Nhật tóm một người tinh nghi, lôi ra. Vọng bật nói :

— Anh Đạo !

Ông Ban tát anh Đạo hai cái này đom đóm mắt. Anh Đạo nhờ nước miếng trúng mặt ông Ban.

— Đồ Việt gian !

Lính Nhật thúc báng súng trường vào ngực anh Đạo. Anh ta trợn mắt nhìn mọi người, gầm lên :

— Đã đảo phát xít Nhật !

Một báng súng nữa đập thẳng mặt anh Đạo. Máu anh ứa ra và anh rũ xuống cơ hồ một thân cây bị đốn ngã. Dân thị xã run bắn bắt. Côn úp tay che mặt. Nhưng thằng Vọng mở to mắt nhìn. Hàm răng nó không còn đánh nhịp. Nó nắm chặt hai nắm đấm, nghiến răng ken két. Luyến thấy đôi mắt Vọng long sòng sọc. Nhật ra lệnh giải tán đám tuần hành, người nào về nhà người ấy. Côn kéo tay Vọng và Luyến ra về. Đi được quãng xa, ngó lại không thấy lính Nhật và thông ngôn, Côn hỏi Vọng :

— Anh Đạo nào đấy mày ?

— Anh ấy ở Đông Cao (1), Tiền Hải.

— Mày quen anh ấy à ?

— Thầy Hoan bảo anh ấy tìm tao. Tối qua anh Đạo kể tội Nhật. Anh ấy nói sẽ xui dân thị xã chống phát xít Nhật. Giá anh Đạo không bị bắt, tao đã theo anh ấy đi rồi.

Luyến lè lưỡi :

— Ông sợ quá, ông chuồn đây.

Luyến co cẳng chạy. Côn không nói thêm gì với Vọng nữa. Tự đáy lòng nó vừa cuộn cuộn một nỗi đau thương. Côn đã nhìn rõ sự hung ác của Nhật. Nó nhìn Vọng. Thằng bạn nghèo khổ đang ứa nước mắt. Côn thấy nước mắt bạn không giống nước mắt những lần nó bị thằng Hách bắt nạt. Nó vươn tay khoác vai Vọng :

— Về nhà tao uống nước.

1 — Đông Cao, một làng cách mạng chống Pháp thuộc huyện Tiền Hải, gần bãi biển Đồng Châu. Pháp không đánh nổi phải dùng tàu bay thả bom tàn phá cả làng. Thủ lĩnh Đông Cao chống Pháp là ông Ngô Duy Phồn.

mười bốn

Niềm hân hoan đã tàn lụi. Lốp phẩn hồng đào chính trên má cô gái tỉnh lý với vàng phai nhạt. Bây giờ chỉ hằn dấu vết sợ hãi. Nhật treo chân hai người Việt Nam trên một cành cây, đầu động xuống. Hai người này bị bắt quả tang ăn cắp thóc của ngựa lính Nhật. Họ quý lấy Nhật, Nhật không mấy may xúc động. Lính Nhật trói chân họ, dùng giây thừng lớn kéo lên cành cây cao ở đầu tỉnh. Một người lính Nhật leo lên buộc chặt. Hai tên ăn cắp thóc dấy dựa, la hét cho tới khi chết. Hai người bị Nhật xử tử cùng cư ngụ tại xóm Kỳ Bá. Họ nghèo khổ như mẹ con thằng Vọng. Chính mắt Vọng đã nhìn thấy từ lúc họ bị bắt đến lúc họ giây chết. Vọng kể cho Côn nghe. Côn đã ôm mặt khóc tẩm tức. Nó thương hai người nghèo chết khổ sở quá.

Nhật đề hai cái xác chết toong teng trên cây ba ngày để làm gương cho dân thị xã. Không ai dám gần chỗ ngựa lính Nhật ăn thóc nữa. Nhật đi khám xét từng nhà. Nhật không bắt rượu lậu mà chỉ bắt những người chống Nhật. Quan

đầu tỉnh người Việt không can thiệp nổi việc gì. Thị xã căng thẳng nỗi sợ. Nhật ra lệnh cho dân quê nhổ lúa non lên, trồng đay để Nhật có đay đan lưới hứng bom Mỹ ! Ai không tuân lệnh sẽ bị xử tử. Dân quê phá lúa trồng đay. Gạo bỗng lên giá vùn vụt. Dân quê đổ xô về thị xã xin việc làm tới tấp và ăn mày. Chợ thị xã và các vỉa hè, ban đêm, ăn mày ngủ chật ních. Mùa xuân năm nay lạnh hơn những mùa đông năm cũ. Khố ông già, bà lão đã chết cứng ở chợ. Ngay tại thị xã, nhiều nhà đã phải ăn cơm trộn ngô, khoai. Có gia đình sáng lột lòng củ khoai, trưa ăn cơm và tối húp cháo.

Chiến tranh cũng theo đảo chính về Thái Bình. Người Hà Nội, người Hải Phòng có bà con thân thuộc ở Thái Bình, về đây tránh bom Mỹ. Nhật gây chiến với Mỹ. Và Mỹ chở bom dội xuống Hà Nội, Hải Phòng. Bác thằng Côn đi ca nô Nam Định — Hà Nội bị máy bay Mỹ bắn trúng tay phải cưa cụt một tay. Mỹ chưa dội bom Thái Bình nhưng Nhật đã bắt đào « tầng sê » và tập phòng thủ thụ động. Hôm nọ, máy bay Nhật rượt máy bay Mỹ trên vùng trời Thái Bình đã làm náo động dân chúng. Chiếc máy bay khu trục của Mỹ bị hạ rơi ở Quỳnh Cối, cháy từ trên không rớt

xuống nô tan tành. Người ta sợ Mỹ dội bom Thái Bình để trả thù. Ban đêm dân thị xã bị cúp điện. Mỗi nhà chỉ được thắp đèn dầu nhỏ và hệ báo động phải tắt ngay. Xe Con Voi của ông Lê Văn Định nằm đầy bến. Ít xăng hiếm lắm. Nhật không cho chạy xe bằng xăng. Xe Con Voi dùng than chạy các đường mười hai phủ huyện.

Thằng Vũ đã về Thái dịp này. Côn thấy bạn khác đi nhiều quá. Nó lớn vượt hơn Côn. Vũ có vẻ ít nghịch ngợm. Nó không kể cho Côn, Luyến, Vọng nghe chuyện vườn bách thú hồ Tây, Nghi Tàm, Quảng Bá, Láng, Voi Phục, hồ Gươm mà toàn kể chuyện đảo chính Nhật ở Hà Nội và nấp máy bay Mỹ. Sự hồn nhiên chưa hẳn đã mất nhưng thời cuộc đã làm những đứa trẻ duỗi chân. Và sự hồn nhiên bị đung, hở ra một cánh cửa cho nắng gió ủa vào. Giọng nói của Vũ ồm ồm khó chịu lắm. Nó không nhận ra điều đó. Song nó lại khó chịu giọng nói của thằng Côn.

Vũ về Thái được hai hôm thì thị xã xôn xao chuyện một sĩ quan Nhật bị giết chết ở bến đò Hưng Nhân, gần làng Thanh Triều. Một người Việt Nam đã bắn viên sĩ quan này và

đẩy xác xuống sông Trà Lý. Nhật bao vây thôn xóm quanh bến đò, đòi xác sĩ quan của họ. Họ cho một cái hẹn ba ngày, nếu không nộp xác chết, họ sẽ làm cỏ hết dân chúng. Côn sợ hãi. Vũ coi thường. Chúng nó rủ nhau vào sân trường nói chuyện. Vũ bảo :

— Ở Hà Nội, đêm nào ta cũng giết Nhật và Việt gian.

Côn chợt nhớ hôm giỗ tổ Hùng Vương, anh Đạo nhờ nước miếng vào mặt ông Ban mắng ông ta là « đồ Việt gian », nó quên bég, chưa hỏi Vọng. Nay Vũ lại nhắc hai tiếng « Việt gian », Côn đập khế lưng Vũ :

— Việt gian là gì hở, mày ?

— Là người Việt làm tay sai cho Nhật.

— Tay sai là gì ?

— Là Nhật nó sai đi giết người, bắt người đánh đập.

Côn liếm môi, quan trọng :

— Ông Ban là Việt gian đấy, mày ạ !

Vũ há hốc miệng :

— Thế à ? Mày đừng gọi nó là ông nữa. Ở

Hà Nội người ta gọi Việt gian là thằng. Thằng Ban mà ở Hà Nội là bị giết rồi. Dân Hà Nội cứ lắm. Coi Nhật như tép kho tương. Tao cuộc với mày, Nhật nó chỉ dọa chứ nó « đét » dám làm cỏ dân ở bến đò Hưng Nhân đâu.

Nói chuyện Nhật và Việt gian chán chê, Vũ hỏi Côn chuyện Thái Bình.

— Thầy mình còn dạy không ?

Côn « ơ » một tiếng :

— Tao viết thư cho mày rồi thôi.

— Thư lạc bố mất rồi.

— Thầy mình đi được mấy tháng. Bố tao bảo thầy là nhà cách mạng.

Thế hở ? Ở Hà Nội có nhiều nhà cách mạng lắm.

— Thầy khen mày can đảm và khuyên tao hãy can đảm như mày.

Vũ ngạc nhiên :

— Tao can đảm cái gì đâu ?

Côn vỗ vai bạn :

— Mày không thêm xin lỗi thằng phó cầm. A, hôm đảo chính, « thằng Việt gian » Ban tát lão phó cầm học máu mồm.

Vũ khoe :

— Ở Hà Nội tao đi xem đánh Tây mới vui. Về sau tao thương Tây, mày ạ ! Nhật nó đều quá, nó ác hơn Tây.

Côn nắm chặt cánh tay bạn :

— Mày giống tao ghê. Thằng Vọng nó thích Nhật hành hạ Tây.

Vũ không chê Vọng. Nó đăm đăm nhìn gian lớp cũ. Có lẽ, trường xưa, lớp cũ và những ngày vui đùa năm qua, chỉ còn là kỷ niệm. Côn lay bạn :

— Chúng tao mang gạo cho thằng Vọng đấy. Đạo này gạo kém, mẹ con nó phải ăn cháo thay cơm.

Vũ buồn buồn :

— Ở Hà Nội đã có người chết đói. Chúng mình may cái túi vải, mỗi đứa lấy trộm gạo ở nhà bỏ vào túi, đem đến cho thằng Vọng.

Côn nói :

— Nó bảo vì Tây mà nó đói khổ. Thầy Hoan dạy nó rằng sự đói khổ là mầm thù hận. À, Vũ này...

- Gì ?
- Mày... mày...
- Gì đấy ?
- Mày đừng giận tao nhé !
- Ông đâm mày chết bây giờ.
- Mày... mày... có nhớ...
- Nhớ ai ?
- Nhớ con Thủy không ?

Vũ phá ra cười. Nó lăn trên sân cỏ. Côn không hiểu gì cả. Con nhà Vũ ghéech đầu lên :

- Nó biến thành con nhặng chưa ?
- Chưa.
- Mày trả thù nó cho tao chưa ?
- Chưa.
- Côn ngẩn ngơ một lát. Rồi rụt rè hỏi Vũ :
- Tao... tao...
- Vũ toét miệng :
- Mày ghét nó, hở ?
- Côn lắc đầu rất thiếu não :
- Không, tao lại chơi với nó mới chết chứ.

Vũ chồm tới, nắm chân bạn :

— Thì mày cứ chơi với nó đi. Tao có bạn ở Hà Nội. Mà tao ghét nó rồi. Mày biết không, nó lớn hơn tao, nó ở cạnh nhà tao. Hễ lúc tao đi học, nó chạy theo cho tao ngó lược mới lại bánh rán, tao ngượng quá. Một hôm nó ôm lấy tao, tao ức đâm nó một quả, nó khóc, mày ạ ! Từ đó, tao không thèm chơi với con gái nữa.

Vũ nhìn Côn ranh mãnh :

— Con nhặng Thủy đã cho mày bánh rán chưa ?

Côn cúi gầm mặt, đáp nhỏ :

— Chưa. Chỉ có tao cho nó cái lồng chim cu gáy.

Giữa lúc hai thằng bạn thân đang tâm sự thì vua súng cao su Luyến xuất hiện. Nó kéo hai thằng đi ăn phở « Phởn ». Trời lạnh đi ăn phở, còn gì ngon hơn ? Vũ cuộc một bát phở sào với Côn là Nhật không giết hết dân quanh bến đò Hưng Nhân. Không đũa nào thắng cuộc cả. Vào ngày hạn cuối cùng của Nhật, một thanh niên đến nạp mạng lính Nhật, thú nhận đã giết viên sĩ quan. Anh ta nộp luôn khẩu súng lục

đã bắn nạn nhân. Anh ta bảo dân chúng vô tội. Cùng lúc ấy, lính Nhật đã kiểm được xác viên sĩ quan của họ nổi lênh bênh trên khúc sông gần đó. Mùa này nước lặn nên xác không trôi xa. Nhật tầm dầu xăng, đốt xác viên sĩ quan, bỏ than vào cái hộp. Họ cử lễ truy điệu viên sĩ quan rồi rút kiểm chém đứt đầu người thanh niên. Anh ta đã cứu mạng sống của hàng trăm người. Bố thằng Côn kính phục người thanh niên dũng cảm, coi cái chết của anh như cái chết của một liệt sĩ.

mười lăm

Côn hót hơ hót hải chạy sang nhà Vũ :

- Vũ ơi, có người vừa chết đói ở cầu Kiến Xương. Tao nhìn thấy.
- Vũ đang nằm đọc truyện, ngồi nhồm dậy :
- Mày nhìn thấy à ?
- Ừ. Ông ta ngã khụy, tay dơ lên cố bám lấy thành cầu mà không bám nổi. Tao về đem cơm ra cho ông ta thì ông đã chết rũ rồi.
- Vũ khoe với di nó :
- Di ơi, ở cầu Kiến Xương có người chết đói.

Di nó sợ hãi :

— Ba con nói năm nay chắc chết đói nhiều. Các con chớ gần xác chết nhé !

Vũ vàng dạ rồi rít. Nó kéo Côn đi chơi. Giữa đường, hai đứa gặp Luyến và Lộc. Thằng Lộc nói hai người chết đói ở cổng Vọng Cung. Thằng Luyến bịt mũi nói ở ngã tư Vũ Tiên vô số người chết đói. Tin chết đói loan truyền thật nhanh. Thị xã ngập chìm trong sự lo âu. Người ta quên mọi chuyện, kể cả chuyện lính Nhật hung ác, mà chỉ nói chuyện chết đói. Tháng ba trời vẫn còn lạnh. Cá thì nhàu chết lênh bênh trên mặt hồ, ao. Cá rô khỏe thể cũng chết cồng. Những hạt sương muối đọng trên ngọn cỏ sắc buốt như kim châm vào da thịt những bàn chân không giày dép. Có lẽ, người nghèo vừa chết đói vừa chết rét. Họ không phải dân thị xã. Từ các làng quê mười hai phủ huyện, họ dắt díu nhau lên tỉnh, sang Nam Định. Họ bán lúa non cho người giàu. Tiền hết, không ai cho vay lúa, họ bán gia tài, bỏ làng đi kiếm sống. Người đủ sức, đủ tiền lẻ lết lên Hà Nội. Có khi mới đến Phủ Lý họ đã gục chết bên đường. Một vài người vừa thấy Hà Nội là lăn ra chết.

(kỳ sau tiếp)

tự nhiên phát rừng mình, nghe như có cơn gió nhỏ lạnh buốt chạy ngang trong sống lưng.

Từ hình ảnh những bộ hài cốt đào thấy ở sau nhà, Me tôi nghĩ miên man tới những chuyện ma, chuyện quỷ, được nghe kể lại từ trước.

Đang theo đuổi những ý nghĩ hoang đường về yêu quái. Me tôi chợt lạnh giá toàn thân, tay chân rụng rời, kêu không thành tiếng vì...

Ngay ở cửa phòng, một bóng trắng xuất hiện. Bóng trắng thấp lùn (đúng là ma cụt đầu mới thấp bấy nhiêu đó. Hụt mất cái đầu, chỉ còn lại có thân mình mà!)

Con ma cụt đầu do dự giây lát, rồi nhanh như chớp, vụt chạy vào phòng, thoáng ngang ở ngay cuối chân giường, trước mặt Me tôi. Me tôi đổ tháo mồ hôi khắp người, run lên bần bật, cố gắng hét lên, nhưng chỉ ú ớ không sao lên thành tiếng.

Lặng người đi mấy phút, Me tôi mới đủ bình tĩnh, để lay gọi Thầy tôi dậy. Đang ngủ ngon giấc, Thầy tôi chỉ ậm ừ mấy tiếng, trở mình, rồi ngủ tiếp. Me tôi phải lay gọi... kịch liệt và mãi tới lần thứ ba, thứ tư, Thầy tôi mới chịu từ bỏ giấc ngủ một cách luyến tiếc! Me tôi bèn kể lễ rành rọt hiện tượng ma cụt đầu xuất hiện vừa được chứng kiến... tận mắt.

Vốn tính tra hỏi hươc, sau khi Me tôi vừa run vừa kể chuyện, Thầy tôi liền đưa cọt chế điệu Me tôi mấy câu, làm Me tôi giận quá, giận quá, phát khóc.

Thấy Me tôi khóc, Thầy tôi hoảng sợ còn hơn cả Me tôi sợ con ma cụt đầu đành phải vừa năn nỉ, vừa xin lỗi, vừa dỗ dành và thề sẽ tin tất cả những Me tôi thuật lại — tuy nhiên, không quên nói thêm cho bằng được: «... tin luôn cả những chuyện bịa hay chuyện tưởng tượng!» —

Kể đó, thầy tôi hỏi:

— Thế, bây giờ, con ma cụt đầu của... Cậu (1) nó đâu rồi?

Tới lúc đó, Me tôi chợt nhớ ra chỉ thấy «nó» chạy vào phòng, chứ không thấy «nó» chạy trở ra, mặc dù, Me tôi không rời mắt nhìn về phía chân giường, ở trước mặt.

Thế là, theo ý Me tôi, Thầy tôi phải bật đèn sáng trưng cả phòng, để hai người lùng kiếm khắp nơi, khắp sofa. Nhưng, tìm mãi, tìm thật kỹ, cũng không thấy chút dấu tích gì của con ma cụt đầu.

Cuối cùng, Thầy tôi đành đồng ý với Me tôi là con ma cụt đầu đã thoát ra khỏi phòng bằng lối... cửa sổ.

Tối hôm đó, khi Thầy Me tôi còn ngồi chơi ngoài vườn, chị Thoa tôi sui tôi vô phòng ngủ của Thầy Me tôi, lấy một ít kẹo để trong tủ, chia nhau, tôi nghe theo ngay, không chút do dự.



Vậy mà chỉ khoảng mười, mười lăm phút sau đó, Me tôi sai tôi cũng vô gian phòng này lấy cho Me tôi thứ gì đó, tôi sợ co rúm người lại, nhất định không chịu nghe, nói là sợ «con ma cụt đầu».

Bị Thầy tôi gắt mắng «Là con trai mà nhát gan như... gì» tôi liền được Me tôi bênh vực:

— Đến tôi là người lớn mà còn sợ nữa là con nó mới tí tuổi đầu. Từ nay trở đi, tôi nói thật đấy, nếu không có Cậu, không đời nào tôi dám ngủ một mình trong gian phòng đó, gọi là cứ các vàng, cũng xin chịu.

Sở dĩ, tôi có hành động mâu thuẫn như vừa kể, vì ngay sau khi nghe Me tôi thuật lại chuyện «con ma cụt đầu», tôi biết liền «nó» là chị Thoa tôi.

Số là, ngay trong đêm xảy ra câu chuyện, đang ngủ chị đã lay tôi dậy, chia cho tôi một nắm kẹo!

Nhưng, đối với Thầy Me tôi, tôi vẫn cố tình đóng kịch, làm ra vẻ sợ hãi, để Thầy Me tôi đừng nghi ngờ gì chị Thoa tôi. Nếu Thầy Me tôi biết được sự thật thì chắc chắn chị sẽ phải đòn rất nặng. Đó là điều tôi không muốn chút nào, mỗi lần chị Thoa tôi phải đòn, trông rất tội nghiệp, tôi nhìn thấy là khóc, vì cảm thấy như chính mình cũng phải đòn.

Có điều, lúc đó, tôi không làm sao hiểu nổi tại sao Me tôi chỉ thấy «con ma cụt đầu» chạy vào phòng mà không thấy «nó» chạy trở ra?

Sau này, khi đã lớn, nhớ lại chuyện cũ ngày nhỏ, tôi có hỏi chị Thoa tôi về điều khó hiểu đó. Và, chị Thoa giải thích:

— Sao em dốt thế, hả Tuấn? Lúc chạy trở ra, chị đâu có chạy theo lối khi chạy vào, chị chui lủn dưới gầm giường mà, Me đâu có nhìn thấy nổi!

HOÀNG ANH TUẤN
Dalat 9/69.

(1) Từ khi tôi có trí khôn, tôi thường được nghe Thầy Me tôi dùng tiếng Cậu, để gọi lẫn nhau; ngay trong đám tang Me tôi, trong số những vòng hoa điếu, tôi thấy một vòng hoa cườm đặc biệt, mang bằng lăm, có đính năm chữ «MUỐN ĐỜI THƯƠNG NHỚ CẬU», mà tôi đoán là vòng hoa của chính Thầy tôi.



Ở LẠI

PHẠM LÊ PHAN

Chưa đến Hè, nhưng trời đã bắt đầu nắng gay gắt. Nước sông Đò Lèn cạn sứt và trong suốt đáy. Dãy núi Bình Lâm, ôm hai bên đường Phủ đã kết trái xanh từng chùm. Bầy tu hú ròn tiếng kêu, vọng sâu trong tịch tịch. Ve sầu rung cánh rải đều âm thanh buồn loang từ tàn cao phượng nở. Trong vườn trầu nào đó, con cóc rữ bắt đầu gọi hè từng giọng một.

Ngày hai buổi học, chúng tôi phải đi về bốn lần trên quãng đường dài 6,7 cây số, nhất là những buổi trưa nắng đỏ lửa, nẩy hoa và bông rớt, đoạn đường số 1 chảy nhão từng mảng nhựa — mệt đến tức thở, bã người.

Chúng tôi thường được gia đình nắm cơm, gói muối vừng, duốc bông, đồ đầy mấy chai nước đem theo và cho ở lại trường vào buổi trưa để tránh nắng, đỡ mệt.

Thật ra, những buổi ở lại như thế, chúng tôi đã bêu nắng suốt buổi trưa và đùa nghịch còn mệt hơn về nhà nữa!

Trống tan học bùng lên trong nắng trưa như một chuỗi cười reo lên sung sướng, chúng tôi túa ra, xông xáo tìm gọi nhau ới ới. Anh Chiến, con bác cả; anh Nhân, anh ruột tôi; thằng Lũy, con bà cô tôi ở làng Trần; con Loan, con gái lớn

của chú tôi; thằng Chính, thằng Minh, hai đứa con trai của một ông chú áp út và tôi. bảy đứa tụ họp trên đường phủ rồi kéo nhau xuống núi Bình Lâm.

Gọi là núi cho có vẻ vĩ đại, thật ra đây chỉ là một trái đồi nhỏ, ba mặt sau giáp cánh đồng; mặt trước dính vào con đường đất đỏ khúc khuỷu dẫn xuống Nga Sơn. Đồi thưa cây, nhiều tảng đá lớn và nằm xa dãy núi đá vôi hùng vĩ, trông như một chú voi non lạc bầy. Trên đỉnh đồi có hai phiến đá to nhẵn như hai cái phản, nằm song song, thoải thoải như mái nhà và cách đều nhau khoảng vài ba thước. Một cây đa trẻ xum xuê cành lá mọc lên giữa hai phiến đá, trông xa như cây long cầm giữa hai bàn cờ tiên.

Thằng Lũy, tuy là con bà cô, nhưng nó lớn hơn tất cả chúng tôi, nó học lớp Nhất và thường đem chuyện đất trời, ma quỷ ra dọa. Lũy bảo:

— Đêm qua em nằm mơ thấy ông Trời, ông bảo biết trước học trò trường Hà Trung hay xuống núi Bình Lâm chơi, nên ông thả hai tảng đá và cây đa xuống.

Con Loan tưởng thật, trở mặt hỏi lại:

— Thật hả anh Lũy? Ông có râu không, ông đội nón gì?

— Có chứ, râu tóc ông bạc phơ, có vẻ tiên phong đạo cốt lắm, ông đội mũ cánh chuồn và mặc quần áo xanh đỏ rộng thùng thình như áo tế.

Biết thừa là thằng Lũy nói phét tôi cũng hỏi lại, nửa đùa nửa thật:

— Ông có bảo sẽ bỏ sim, hoa dẻ và vàng sống xuống không?

Được thế, thằng Lũy nói phét thêm:

— Có chứ, ông dặn em tìm vàng sống về nuôi. khi nào vàng sống đẻ đủ mười con, nó sẽ biến thành vàng thật, mình sẽ giàu to. Nói xong, ông biến mất!

Trong một phút, chúng tôi đều tưởng thằng Lũy nói thật, bởi cả trường Hà Trung đưa nào cũng đồn giống như thế. Chúng tôi đều ham giàu to, giàu *nút đố đố vách*, nhưng ích kỷ không nói ra. Riêng thằng Minh nhỏ nhất bọn — thằng này hễ đánh nhau với ai là ôm đại lấy đối phương cắn rách thịt đồ máu — Minh bộp chớp nói:

— Chốc nữa em cũng đi tìm vàng sống.

Sợ Minh chiếm mất cái giàu to của mình, tôi át giọng:

— Chốc nữa thằng Minh phải ở lại coi cặp cho các anh chị.

Minh phụng phụ :

— Thêm vào, em mặc kệ, em cứ đi tìm vàng sống.

Anh Chiến mắng át chúng tôi để dàn hòa :

— Chưa chi đã cãi nhau om tỏi. Để ăn cơm xong rồi đưa nào ở lại coi cặp sẽ được chọn một cục vàng sống to nhất.

— Thế thì em ở lại ! Thăng Minh đành vội.

— Em cũng ở lại. Tôi nói.

Con Loan lý sự hơn :

— Em ở lại mới phải, em là con gái phải lo giữ nhà chứ.

Anh Nhân cười cười :

— Đứa nào cũng muốn ở lại, chốc nữa tao gấp lên cho một cục vàng thật to mà chia nhau.

Cả ba đứa chúng tôi đều thích thú :

— Thật nhá anh Nhân ?

— Ừ, cục vàng này to nhưng mà thối lắm, chúng mày bằng lòng chia không !

Con Loan dấy lên :

— Eo ơi, anh Nhân nói bừa, em về mách ông cho xem.

— Ai bảo chúng mày cứ đòi cục to !

Theo lối mòn, chúng tôi vượt qua những tảng đá, lùm cây để lên đỉnh đồi. Nắng trưa lộng gió nên cũng đỡ gay gắt. Lá và chim chuyền cành trên tán đa sao sác. Bốn bề im vắng tịch mịch.

Việc đầu tiên của chúng tôi là xếp cặp mũ, cơm nước vào một chỗ, bẻ những cành cây nhỏ buộc lại làm chổi, quét bụi bặm, lá khô và vứt chim trên hai phiến đá. Con Loan có vẻ hăng hái trong công việc này nhất, nó muốn tỏ ra là con gái thạo việc nhà cửa, bếp núc, nó quét như điên. Mấy anh lớn, trái lại, cứ đứng sai bảo như mấy ông tướng. Người lớn, học lớp trên, cũng sưng mặt, việc gì không muốn làm, cứ sai mấy đứa nhỏ. Bù lại, chúng tôi được các anh bảo vệ, khi bị tụi ngoài ga, tụi dưới phố bắt nạt.

Phải quét xong, trải giấy dầu xuống đỡ mo cơm, cắt ra, chấm muối vùng, duốc bông, chia nhau nhai nhồm nhoàm. Vừa ăn vừa nói phét. Thăng Lũy lúc nào cũng

muốn giữ vai trò to đầu, chúa đảng, nó làm bộ bực mình :

— Thế này mà không ai đem theo súng cao su. Nếu có súng cao su, em sẽ bắn vài con chim ăn cơm.

— Thăng Minh hỏi :

— Bắn được chim rồi lấy gì làm thịt, lấy gì nấu ?

Thăng Chinh chặn họng em :

— Cần gì nấu, mình nướng ăn cũng được.

— Lửa ở đâu mà nướng ?

Cả bọn ở ra — ờ, lửa pâu mà nướng ? Thăng Minh nhỏ nhất mà nói đúng, đêch anh nào trả lời được. Anh Nhân dúi miếng cơm vào giữa gói muối vùng, nói liền, giọng kẻ cả :

— Tao đêch cần ăn thịt chim, cứ muối vùng thế này cũng « tuyệt » rồi !

Anh Chiến cũng vui vẻ phụ họa :

— Chưa có thịt chim mà bây đã ních hết, nếu có thịt chim chắc phải ăn thêm... đã mới no !

Anh Chiến nói đúng, bữa cơm ngon quá, chúng tôi ăn roàn roạt

một lát hết veo mà vẫn còn thòm thòm, đưa liếm mo, đưa liếm muối vùng gỡ gạc.

Ăn xong rồi xúm nhau tu nước trà ông ọc cũng lưng lửng nặng bụng. Anh Chiến đứng dậy phỉ đi ra lệnh :

— Con Loan dọn dẹp, quét tước nhà cửa để các anh đi hái sim, hái mua về ăn « đét se ».

— Cho em đi với.

— Cho em đi nữa.

— Chờ em một téo, em dọn dẹp xong em đi luôn.

— Không, phải một đứa ở coi nhà chứ, trẻ trâu nó đến ăn cắp sách vở thì chết.

Thăng Minh ở nhà đi, con nít mà cũng đòi theo !

Minh phụng phụ làm nũng :

— Không... ở đây một mình em sợ ma lắm !

Thăng Lũy lại dõ giọng lõe :

— Làm đêch gì có ma, ông thần làng Bình Lâm thiêng lắm, sợ gì !

— Em sợ ông thần. Em muốn đi tìm vàng sống.

— Thăng Chinh ở lại với nó đi ! Anh Nhân nói lớn : đứa nào cũng đòi đi theo, chốc nữa tụi tao về rồi muốn đi đâu thì đi !

Không đợi Thăng Chinh có phản ứng, chúng tôi kéo nhau xuống phía sau đồi. Tôi đi sau cùng, nghe Thăng Chinh bàn với em :

— Các anh chị ấy đi xa thì mình đi quanh đây cũng ứa vàng sống !

Trưa đã nghiêng bóng, hơi nóng bốc ra từ những tảng đá hồng rẫy, khét lẹt. Con gió quạt lên từ cánh đồng hừng hực. Ở đây xa làng mạc quá nên buổi trưa im vắng thật dễ sợ. Chẳng nghe tiếng gì, ngoài tiếng của chúng tôi.

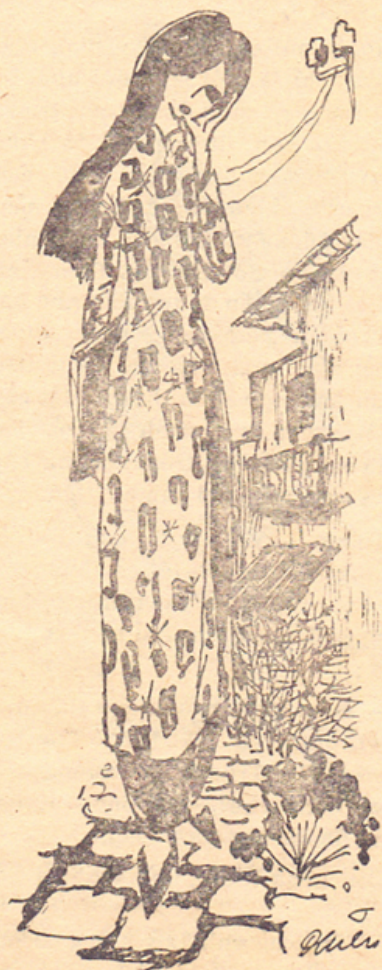
— Xí được một quả, hai quả, ba quả... hi hi bụi sim này nhiều quá ! Con Loan reo lên.

— Đầu, đầu ? Anh Nhân hỏi dồn.

— Bụi này của em xí rồi !

Tôi bỏ tọt trái sim vừa hái vào miệng, ngậm sang một bên má, nói lúng búng :

(xem tiếp trang 33)





● **NGUYỄN QUỐC THANH PHƯỚC** (Vũng Tàu).— Cháu được vào gia đình yêu thương là cái chắc rồi vì tâm hồn cháu bát ngát thương yêu. Cháu có lòng lắm. Nhưng cháu ạ, chỉ cần bán được 15.000 số báo mỗi tuần là Tuổi Ngọc sống muôn năm rồi. Nếu bán được 30.000 số mỗi tuần, chú sẽ giàu to, chú sẽ xây bin đình và chú cháu viết truyện. Vậy cháu đừng mong chú giàu. Khi người ta giàu quá xá, người ta không tốt nữa và không muốn giúp ích nhiều người. Gia đình chú ước mong sống đầy đủ thôi. Sống đầy đủ trong chiến tranh đã là có tội rồi. Chú đã có tội vì chú đang được sống đầy đủ vật chất.

● **MUGUET** (Ban Mê Thuột).— *Thằng Cón* đã dài 4 trang một tuần. Cháu chưa đọc mục Búp Bê ở Sống và tuần báo Búp Bê nên mới ngạc nhiên khi thấy chú bảo Muguet là búp bê đó. Nhưng cháu cứ là Muguet đi. Ừ, cô động hăng hái đi, chú sẽ thương cháu «những số báo Tuổi Ngọc càng ngày càng đẹp hơn.»

● **NGUYỄN THỊ KIM DUNG** (Quảng Tín).— Chú đã nghĩ đến cái mục những người trong gia đình yêu thương làm quen với nhau. Nhưng mục này dễ bị xuyên tạc. Quanh chú còn nhiều người ghét chú. Nhờ họ xấu miệng nói chú chủ trương «tìm bạn bốn phương» thì nguy cho chú. Cháu yên tâm, chú còn sống lâu lắm và sẽ có chồng báo Tuổi Ngọc cao bằng cháu.

● **MỘT EM BẠN CỦA TÂM, KIM** (Sài Gòn).— Em không chịu viết tên em cho rõ rồi hãy ký. Những câu trả lời em đây. 1/ Anh chỉ biết tên thật của chị Trùng Dương là Thái. 2/ Đó là tên cúng cơm của anh. 3/ *Thằng Vũ* đã in thành truyện và tuần sau sẽ phát hành lần tái bản thứ năm, không thể đăng ở Tuổi Ngọc. 4/ Không nên đọc cuốn T.T.Đ.Ch. Cuốn đó chẳng hay ho

gi và anh viết đề trả nợ nhà xuất bản sau khi lỗ vốn làm tuần báo Búp Bê. 5/ Nó không có hại thôi. Chữ nó chưa phải là loại sách có hồn. Đủ năm câu hỏi của em rồi đó.

● **PHƯƠNG** (Pétus Ký).— Nếu em rảnh buổi sáng, anh có thể nhờ em việc kèm đưa con trai anh đang học lớp tư. Để, gọi là giúp em tiếp tục lo đèn sách. Cháu học buổi chiều. Nếu em không rảnh buổi sáng, mỗi tháng anh biếu em một ngàn đồng học phí hết niên học đệ nhất bị học lại của em ở trường tư. Được không?

● **BIỂN MẶN** (Nha Trang).— Hãy bình tĩnh, không sao cả đâu. Không ai nỡ hại anh đâu mà quýnh lên. Mai này rảnh rang, anh sẽ gửi những số Tuổi Ngọc mà các em thiếu. Gửi tặng các em thôi. Chờ nhé!

● **QUÁCH THỊ NGỌC THU** (Sài Gòn).— Chú rất buồn là không thể đăng hai đoạn thư ngắn của cháu gửi cho cô giáo Uyên Mộng và cô Ngọc Bảo được, dù lời thư của cháu lễ độ, chân thành. Tuổi Ngọc không phải là nơi «đòi co». Đó phải là nơi mọi người sống lại những tháng năm đẹp nhất của một đời người. Nay nó còn dở, mai nó sẽ hay. Cháu hãy đề chủ «nhìn xuống cuộc đời» để chịu đựng và van xin bằng lời nhạc Phạm Duy «*Xin đi lại từ đầu... Cho tôi lại ngày nào... Cho tôi lại nhà trường. Bao nhiêu là người thương. Không ai thù ai oán. Ai cũng bảo tôi ngoan...*» Chú sẽ mở lại mục đó. Và, bây giờ, tiếc quá, không thể in khô báo nhỏ được.

● **NGỌC THANH** (An Giang).— Em cho anh gửi lời cảm ơn ba em về câu khen có phần thương sót «*Duyên Anh là một con người có thiện chí, thế mà xem chừng anh ta hi hục mãi...*» Làm công việc đập phá nhanh lắm, nhưng làm công

việc xây dựng thì phải hi hục hết đời mình. Một chút thiện chí của anh là đồ cái móng Tuổi Ngọc. Rồi anh sẽ già nua, sẽ tiêu cực, sẽ «*đi dẫu dờ những cõi cùng chầy*». Làm nền và dựng nhà là công việc của những Đình Tiến Luyện và các em đó. Tuổi Ngọc hay là do các em chứ không phải do anh.

● **HƯƠNG LAN** (Long Thành).— Dù đã hứa nhiều lần, thư vẫn cứ bị ối đọng. Số trang báo không cho phép anh trả lời nhiều, em ạ! Mong em hiểu giùm nhé! Thư em đã tới, bài của em phải tới theo. Nhưng đừng bao giờ buồn khi thấy mãi mà không đăng bài mình. Hãy coi chuyện viết văn như là đi câu cá ấy. Việc học của em mới cần thiết.

● **TƯỜNG ĐAN** (Sài Gòn).— Cảm ơn em đã nghĩ tốt giùm anh, Không bao giờ anh buồn vì bị phê bình cả. Không chịu đựng nổi sự phê bình, không thể tiến bộ được. Ngay cả những người mắng anh thậm tệ

Hai tác phẩm
về
những tháng năm
đẹp nhất một đời người

thằng vũ

của DUYÊN ANH

**chuyến tàu
trên sông hồng**

của MAI THẢO

do TUỔI NGỌC xuất bản
đã phát hành cùng một lượt
trong tháng này

cho bỏ ghét, anh cũng không dám giận. Vậy em yên chí, anh còn nhiều nghị lực mà. Tòa soạn của anh không có chỗ ngồi, đợi khi có chỗ ngồi, anh sẽ mời em đến phụ tá không công giúp anh, em nhé!

● **TÙ VŨ ĐOAN DUNG** (Pleiku).—Cổ động, cổ động mãi mãi cho Tuổi Ngọc đến hết gia đình Việt Nam mới thôi cổ động, em nhé! L.T.T. Ô.M. đang được sửa chữa. Viết thêm vài đoạn và sẽ cho xuất bản. Anh hy vọng vào dịp Tết, em sẽ có L.T.T.Ô.M.

● **TRẦN VĂN và VƯƠNG THI LIÊN** (Gia Long).—Việc làm của hai em rất tốt. Bất được tiền rồi, tìm cách trả lại là đã ứng dụng bài học thật thà. Mỗi công dân nhỏ tuổi đều thật thà, tương lai đất nước sẽ sáng sủa, sẽ không có tham nhũng nữa. Em nên thương ông xích lô đó. Vì ông ta nghèo. Số tiền 300 của em, anh nghĩ có đăng báo Tuổi Ngọc cũng chẳng ai tới nhận đâu. Vậy anh mạn phép hai em đòi ra bạc lẻ để biếu những người khổn khó mỗi ngày tới xin tiền ở nhà in báo Tuổi Ngọc nhé!

● **LÊ THỊ LỘC** (Ban Mê Thuột).—Hiện anh đã có một người giúp anh để sửa bài và phục vụ các em ở xa. Anh ấy tên là Nguyễn Mai. Anh Mai sẽ lo gửi biếu các em không kịp mua. Em chờ nhé!

● **MỘT EM Ở ĐÀ THÀNH** (Đà Nẵng hay Đà Lạt?).—Bạn sau nhớ ghi tên cho rõ rồi hãy ký. Sẽ gửi số báo đó cho em.

● **TRẦN ĐÌNH ĐÀ THẢO** (Quy Nhơn).—1) Ngồi hay lạch thường chảy ra sông lớn và không bao giờ được cái hân hạnh chảy ra bể. Lại có nhiều con ngồi người ta đào nó vì nhu cầu dẫn thủy nhập điền. Nó không có xuất xứ phát nguyên. 2) Giáo sư trả lời « không » theo thuyết tương đối. Cả hai giáo sư đều đúng. Nhưng mai này học cao hơn em sẽ nát óc về tương đối và tuyệt đối. 3) Quốc Kỳ Việt Nam hiện nay, có từ thời chính phủ Trần Trọng Kim, nghĩa là sau ngày Nhật đảo chính Pháp năm 1945. Tác giả bài quốc ca của miền Nam là nhạc sĩ Lưu Hữu Phước. Rất tiếc không thể cho em biết tiểu sử Lưu Hữu Phước vì ông này hiện đang là người thù nghịch của miền Nam tự do.

● **NGUYỄN ĐỨC KIÊN** (Giám đốc Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp BMT).—Cám ơn ông đã theo dõi công việc bé nhỏ của anh em chúng tôi. Ông thương nên nói là độc giả không nên đòi hỏi hơn ở Tuổi Ngọc. Thực ra, độc giả còn phải đòi hỏi nhiều, thật nhiều ở Tuổi Ngọc. Độc giả càng đòi hỏi, Tuổi Ngọc càng cố gắng. Và Tuổi Ngọc, ngày nao đó, sẽ xứng đáng là báo của những tháng năm đẹp nhất một đời người. Kính ông.

● **VŨ ĐỨC HẢI** (Liên Kim Sơn).—Thư em đến chỗ theo cả hành lý yêu thương. Chủ nhật này, 20-10, anh sẽ nói chuyện trước 500 giáo chức tại trường Thiên Phước Sài Gòn đề tài « Giới trẻ và sách báo ». Anh đang bí vì chưa biết viết gì đề nói. Bỗng được đọc thư em và anh đã thoát bí. Đừng tin cây ở anh nhiều quá. Em nhé! Anh biết rằng anh chưa xứng đáng để được em tin cậy hoàn toàn đâu. Anh không phải là siêu nhân, chỉ là một người tầm thường đủ cả tốt xấu. Xấu nhiều hơn tốt. Mến em.

TRONG GIA ĐÌNH THƯƠNG YÊU

Công Tăng Tôn Nữ Ngọc Sương, Công Tăng Tôn Nữ Ngọc Tuyết, Đặng thị Kim Loan, Trần thị Quỳnh Liên (Đồng Khánh), Trần thị Phương Dung (Đà Nẵng), Nguyễn Phan Thụy Khanh (Quốc Tuấn), Nguyễn phi Hùng, Nguyễn văn Hộ

Nguyễn văn Hương (Quảng Đà), Ngọc Hiệp (Đà Nẵng), Huỳnh Bích Nhi (Sài Gòn), Ngọc Thùy (Cần Thơ), Trần thị Ngọc Dung (Tân qui Đông), Nguyễn thị Ngọc Diệp (Sài Gòn), Phạm thị Thanh Phương (Gò Công), Nguyễn thị Hồng (Tây Ninh), Nguyễn thị Trinh (Bồ Đề), Trúc Trâm Anh, Trúc Thanh Xuân (Bình Dương), Đinh Ngọc (Sài Gòn), Phương Mộng Thu (Gò Vấp), Dạ huyền Kim (Vũng Tàu), Nguyễn Nhi Thơ (Qui Nhơn), Nguyễn thị Thu Hà (An Giang), Đặng thị Phương Anh (Bình Dương), Hoàng Vu (Bình Dương), Nguyễn thị Sự (Tam Kỳ), Hồ thị Nguyệt Thanh (Tam kỳ), Ca dy (Đồng Tiến), Đặng thị Thanh (KM. Thủ Đức), Thụy My (Trần Quý Cáp), Đặng thị Văn Khánh (Bình Dương), Nguyễn Đức Chương (Đà Nẵng), Vũ chính Trang (Nha Trang), Phạm Quang Đài (Pleiku), Minh Châu (Sài Gòn), Phạm Ngọc Trung (Huỳnh khương Ninh), Lê thị Thúy Lam (NTH Nha Trang), Nguyễn hồng Nhung (Gia Long), Lê thị Truyền (Trung Vương), Thông Vi Vu (Bùi thị Xuân), Lê Nghiêm (Bồ Đề), Trần hoàng Nhi (Thượng Hiền), Mây Trắng (Thượng Hiền), Nguyễn Kim Ngọc (Trần Hưng Đạo), Hoa Tường (Trương vĩnh Ký), Vũ Khắc Lộc (Trương vĩnh Ký), Nguyễn liên Trung (Trần quốc Toản), Dạ Hương (Bồ Đề), Nguyễn thị Cúc (Bồ Đề), Lê xuân Phương (Trần quốc Toản)

NGUYỄN MAI VÀ ĐỘC GIẢ THIẾU TUỔI NGỌC

Nhiều bạn đọc và các em ở xa Sài Gòn thường phàn nàn bị thiếu một vài số báo Tuổi Ngọc. Nhất là những số từ 1 đến 10. Tuổi Ngọc hứa sẽ biếu độc giả những số báo thiếu đó. Vậy, những độc giả nào đã gửi tem hay tiền, xin cho biết lại địa chỉ, những số báo thiếu để Tuổi Ngọc gửi báo. Những độc giả nào chưa gửi tem, xin gửi tem (6 đồng thôi cho mỗi số báo, không cần gửi bằng giá tiền Tuổi Ngọc), cho biết địa chỉ, những số báo thiếu để Tuổi Ngọc gửi báo.

Thư gửi cho :

NGUYỄN MAI

(tuần báo Tuổi Ngọc)

38 Phạm Ngũ Lão Sài Gòn

Viết thêm ở góc phong bì : XIN TẶNG BÁO CŨ

Lên tám, tôi đã bắt đầu biết suy nghĩ và thường đặt ra những câu hỏi về ba tôi. Những câu hỏi này, luôn luôn là một bài toán không có đáp số đúng. Luôn luôn là những bóng mây xám ngoét kéo ngang bầu trời tinh sương. Trong những cuộc vui chơi với bạn bè, nếu bất ngờ tôi nhớ ra một vài câu chuyện vụn vặt về ba tôi được những người bà con bên Nội kể lại hay chính lời mẹ tôi, bằng một giọng nói thường trầm xuống mỗi lần nghe tôi nhắc tới ông. Lúc còn ở quê Ngoại hay khi đã về ở với bên Nội tôi cũng ít khi gặp ba tôi. Đối với tôi, hình ảnh của ông không làm nên một nỗi nhớ trong suốt những ngày tháng hai mẹ con tôi sống trong căn nhà rộng lớn, xa lạ, và hoàn toàn lẻ loi ở quê Nội. Tôi thường không ra những người bà con bên Nội, bởi vì những người cô, người chú cũng thường không ra mẹ tôi. Họ không bỏ lỡ bất cứ một cơ hội nào để nói xấu mẹ tôi với bà Nội, hay xầm xì bàn tán bằng một giọng điệu hết sức mỉa mai. Tám tuổi, coi như tuổi

hồi tiếp khi vòng tay mẹ mở rộng ra ôm lấy tôi. Và, hai mẹ con cùng khóc. Tôi đoán mẹ tôi đang mang một điều gì uất ức thật ghê gớm trong lòng. Càng thắc mắc tôi càng muốn biết rõ. Và tôi đã biết rõ. Trong một dịp tình cờ nghe cô chú cãi nhau về chuyện ba tôi và mẹ tôi. Biết rõ, tôi lại càng thương mẹ tôi hơn. Và cảm thấy cái gánh sầu khổ mà tôi đang mang trên vai sẽ không bao giờ được lấy xuống. Trái lại, mỗi một ngày cứ chất chồng thêm lên. Và tôi đã khóc một mình để cảm thương mẹ tôi, cảm thương một đời người sinh ra để đeo mang gánh nặng. Mẹ tôi còn trẻ, mà tôi cứ ngỡ lưng mẹ tôi đã còng. Mắt mẹ tôi còn sáng, mà tôi cứ ngỡ đôi mắt ấy đã mờ vì không bao giờ thấy người nước mắt.

Chuyện tôi biết, không xa lạ gì với những người lớn. Nhưng thật là một điều rất mới cho trẻ con cho riêng tôi. Bởi từ lâu, tôi vẫn nghĩ một điều, trong tình thương chỉ có hai người. Ba tôi, và mẹ tôi. Tình thương ấy đã phà vào nỗi ấm, quạt vào chill

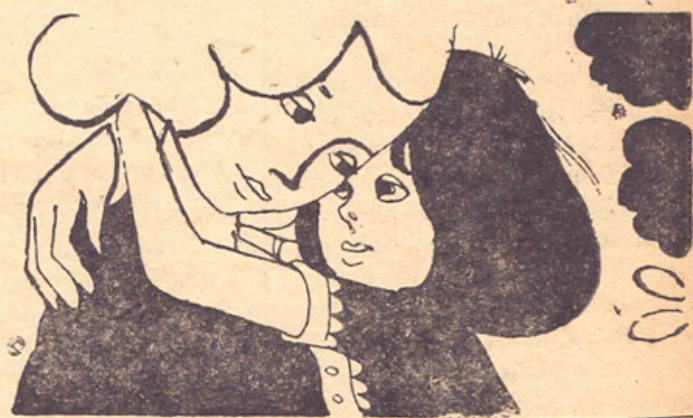
viết về mẹ tôi

phải là mẹ tôi đang ở trong.

Từ dạo tôi biết đó, và tiếp theo sau những lần ba tôi về tôi nói nhỏ to với những người bên Nội, mẹ tôi càng bị đối xử tàn tệ hơn. Thường vào những buổi chiều mẹ tôi dẫn tôi ra sau vườn ngồi nhìn rừng sâu đông đang mùa trái rụng vì những cơn gió bắc đột ngột trở về không báo trước. Lúc đó mẹ tôi ôm tôi vào lòng, nói thật nhiều về quê Ngoại. Mẹ ước ao một ngày nào đó được trở về sống ở quê Ngoại, dù rằng căn nhà ngày trước bây giờ đã thuộc quyền của cậu Tư. Cậu Tư là em ruột của mẹ tôi. Con út của bà Ngoại. Mẹ tôi nói con gái theo chồng là con của nhà chồng, mẹ ra khỏi nhà một lần là ra khỏi mãi. Nhưng mẹ vẫn muốn về đó sống, không phải mẹ không thương

mẹ như trái tim sâu héo

nguyễn nương nghiệm



chưa biết gì. Nhưng hình như đã «biết gì» lắm trong một vài lần trả lời một cách ngồ ngáo cho những câu hỏi đầy ác ý về mẹ tôi của những người cô vốn đã sẵn dạ thù hằn mẹ tôi từ khi mới bước chân về nhà Nội.

Mẹ tôi sống thui thủi trong vòng vây rộng lớn đó. Vòng vây chắc không bao giờ được mở ra. Tôi chỉ thấy, càng ngày càng thắt lại. Mới đầu tôi không hiểu mẹ tôi đã làm điều gì làm lỗi đối với gia đình bên Nội để phải nhận lãnh thứ hình phạt cay nghiệt đó. Tôi có hỏi mẹ tôi cũng giấu. Và luôn luôn, mẹ tôi lắc đầu. Mỗi một cái lắc đầu là kéo theo một dòng lệ. Tôi không đủ can đảm

nồng, sưởi giấc ngủ cho tôi khi ra đời. Tình thương ấy là một điều duy nhất, nó thành đá cứng, nó thành đất mềm. Nhưng không thể thành một con sông chia hai nguồn nước. Thế mà tình thương ấy đã chia hai. Con sông giữa đời tôi đã có. Con sông ấy đã cuốn hút theo luôn niềm vui của mẹ tôi như những khóm lục bình vừa có hoa tím nở đã bị sóng đánh cho những cánh hoa rơi. Chuyện tôi biết, là chuyện mấy năm ba tôi mới về thăm nhà một lần, vào dịp tết. Và cái nhà mà mẹ con tôi đang ở không phải là một mái ấm, không phải là một gia đình. Ba tôi đã có một gia đình khác, đã có một người đàn bà không

ba hay ghét bà Nội mà vì mẹ không muốn cho một người nào nên Nội khinh ghét con. Tôi khóc vui trong lòng mẹ tôi. Và tôi, cũng ước ao được về ngay quê Ngoại. Lúc này ba tôi là một hình bóng mờ nhạt nhất, gần như đến lạnh lùng, trong trí nhớ và tình thương non nớt của tôi.

Ít lâu sau ba tôi lại về một lần nữa. Lần này ông nói chuyện với mẹ tôi suốt một đêm. Tôi chú ý lắng nghe đến lúc mệt quá lần quay ra ngủ. Sáng thức dậy thì ba tôi đã đi. Mẹ tôi cũng hối hả thu góp một ít quần áo và đồ vật dụng cho vào va li. Khi mặt trời lên khỏi ngọn sầu

đồng thì mẹ tôi cho biết đã được ba cho về ở bên Ngoại. Mẹ tôi vừa nói vừa khóc tức tưởi. Tôi cũng muốn khóc theo nhưng nghe nói về ở bên Ngoại tôi đổi buồn làm vui. Mẹ tôi thu xếp đồ đạc xong dắt tôi lên nhà chào bà Nội. Tôi nhớ bà Nội và các người cô hỏi tôi nếu thích ở bên Nội thì bỏ mẹ tôi, bà Nội sẽ thương tôi cho tôi lên Sài Gòn ăn học. Tôi đã trả lời bằng cái lắc đầu quyết liệt. Mọi người găm gờ nhìn mẹ tôi bằng đuôi mắt. Tôi liếc thấy hai giọt nước mắt rơi trên má mẹ tôi tự bao giờ. Ngoài chiếc va ly đựng quần áo và đồ vật dụng riêng của mẹ tôi còn có con heo mới nuôi được sáu tháng mua bằng tiền của mẹ tôi để dành trong suốt một năm đi cấy thuê, cắt cỏ mướn. Mẹ tôi tay xách chiếc va ly, tay nắm lấy tay tôi. Trước khi đi mẹ tôi đã cẩn thận buộc thêm một sợi dây thật dài vào mũi con heo cho tôi giữ. Hai mẹ con đi bộ lên làng. Buổi sáng lồng lộng những cơn gió bắc mà mẹ tôi chỉ mặc duy nhất một chiếc áo sôn cổ màu dợt chuối non đã phai hết một khoảng lưng. Mẹ tôi vừa đi vừa khóc. Còn tôi thì toét miệng cười, và luôn luôn vẫy tay chào những đứa bạn từ phía xa. Con heo thì hình như cũng buồn theo mẹ tôi nên kêu ư ử suốt khoảng đường.

Về Ngoại, mẹ con tôi ở đậu nhà cậu Tư. Gặp phải người mợ dâu danh đã mẹ tôi lại tiếp tục khóc những giọt nước mắt sâu khổ nữa cho đời mình. Ông ngoại đã chết lúc tôi mới vừa ba tuổi. Chỉ còn bà Ngoại, bà Ngoại đã già và nghèo khổ đang sống nhờ với cậu Tư. Huê lợi ông Ngoại để lại không còn bao nhiêu vì một phần lớn đã bán đi trang trải nợ nần thuốc thang cho con bệnh ngặt nghèo của ông lúc còn trên giường bệnh. Cậu Tư thương mẹ tôi nhưng không biết xử sao đành cho mẹ tôi khoảng đất sau vườn, bên cạnh cái ao cá Tra. Mẹ tôi thuê người cất nhà. Xin cây trong vườn một nhà giàu tốt bụng. Căn nhà nhỏ được dựng lên như niềm vui của hai mẹ con trong ngày trở về quê Ngoại. Đã ra ở riêng, nhưng người mợ dâu vẫn không ngớt tìm cách dè bĩu. Mẹ tôi cẩn rắng chịu đựng không nói một lời, như từ trước vẫn cẩn rắng chịu đựng những người ác tâm bên Nội. Mẹ tôi hàng ngày ra bến đò mua trái cây từ tỉnh chở về mang xuống chợ

làng bán kiếm lời. Thường thì không lời được bao nhiêu nhưng cũng đủ chi dụng qua ngày, cho tôi đi học và cho bà Ngoại ăn cau trầu.

Những trận gió bắc cuối mùa lạnh thấu xương da kéo qua làng, mẹ tôi vẫn mỗi sáng sớm ra bến đò chờ chuyến đò thứ nhất để mua cho được trái cây tươi. Đạo này gần tết nên chợ họp đông người mẹ tôi phải bán tranh để có lời nhiều mua sắm đồ tết cho bà Ngoại và cho tôi. Cùng lúc với hy vọng bán con heo vào ngày cuối năm sẽ có thêm một món tiền lớn. Nhưng con heo càng lớn thì càng phá cây cối trong vườn nhà cậu Tư, nó khoái ủi mấy vòng mị mợ Tư dành quét bánh phồng. Mẹ tôi sợ quá nên cột con heo lại. Nhưng tôi lo lắng đề nó đứt dây chạy vào vườn. Mợ Tư trộn sẵn thuốc rắc dài theo vòng mị. Và con heo đã ăn phải

nên nằm chết ngay đơ. Mẹ tôi vừa buồn tủi vừa tiếc con heo ngồi khóc cả ngày. Tôi tức giận lay con chó của mợ Tư nên làm một cái ná thung bắn con chó què giò. Tôi quyết bắn cho nó chết nữa nhưng ná thung chỉ có thể làm cho con chó què giò thôi. Mẹ tôi biết chuyện giận tôi mấy ngày liền không nói. Cũng không đánh tôi. Tuy nhiên tôi biết mẹ buồn. Và khi mẹ buồn luôn luôn mẹ im lặng chịu đựng. Bởi vì sâu khổ đã là cái gánh nặng mẹ tôi sẽ gánh suốt đời. Tôi đã học ở mẹ tôi cái đức tính quí báu ấy. Và hình ảnh của mẹ tôi ngày xưa hay bây giờ đều là một hình ảnh rực rỡ nhất, thiết tha nhất, sâu héo nhất. Cũng như, trái tim thì luôn luôn ở trong lồng. Dù đôi khi, trái tim đã đánh ra ngoài những nhịp điệu yêu thương của đời người.

● ● ●

mùa thu

HOA TRÂN

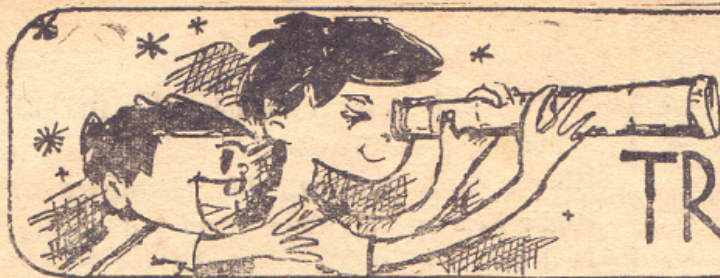
Sáng nay trời lành lạnh, từng cơn gió heo may luồn vào mái tóc làm em tỉnh người. Qua khung cửa sổ, những chiếc lá vàng bắt đầu rơi gọi cho em một niềm vui êm ái. Thế là từ nay trời sang thu, và từ nay em là người phụ quét lá vàng.

— Quét lá — em thích ghê ghê là cái «nghe» ấy. Cứ mỗi sáng, khi những giọt sương mai còn vẫn vương trên hoa lá cỏ dại, khi lá úa ngập đầy sân ngõ là lúc em ra vườn quét lá, là lúc em bước vào một thế giới yên lặng của riêng em.

Cái chổi dài, em đã cất vào một góc từ mùa đông-xuân-hạ (em chỉ quét lá vào mùa thu thôi) nay em lấy ra, chân bước nhẹ ra vườn — (em như sợ làm động cái âm thanh đáng yêu trong không gian mùa thu) — Tiếng lá rơi, tiếng chổi lê trên đất em nghe sao mà hay hay. Nhưng bác gió cứ trêu em hoài à, em đã quét gần xong trong khoảng sân vuông, mà bác chỉ cần thổi một hơi — ngẩn thổi — là bao nhiêu lá đều bay loạn xạ cả lên, làm em phải quét lại từ đầu, song em chỉ giận bác một tí xíu thôi à (em «rộng lượng» ghê chưa !)

Từng cụm mây trắng vẫn lang thang trên bầu trời có một ít nắng hanh vàng. Quỳnh vẫn bảo em — trong mùa thu — là «con nai vàng ngơ ngác, dầm trên lá vàng khô», em thích ghê ghê là...

Mùa thu ơi ! xin nàng hãy dừng lại thật lâu, lá vàng ơi, hãy cứ rơi thật nhiều đi — trong khoảng sân này cũng được — để mỗi chiều nhìn mùa thu qua đi, nhìn những hàng cây trụi lá, em — và Quỳnh — đứng ngồi bên song cửa mà nuối tiếc vãn vơ...



nhìn xa TRÔNG RỘNG

TÂN TOÁN HỌC LÀ CÁI QUÁI GÌ ?

tin tức học là cái quái gì ?

• ĐẶNG VĂN HẦU

(tiếp theo)

Tôi nhớ có lần đã trình bày về ý nghĩa và tác dụng của lý luận. Nhân dịp này tôi cũng muốn nhắc lại : khi một sự kiện xảy ra, trong khi người kém lý luận cứ « ý » ra đây (và nếu sự kiện ấy quan trọng thì bối rối, cuống quýt), không khác gì một học sinh kém toán gặp đề tài khó quá, thì người quen lý luận, giống hệt một học sinh giỏi toán, tìm hiểu vấn đề, tìm hiểu nguồn gốc của sự kiện, tìm hiểu các yếu tố gây ra sự chuyển động. Với một phần nào bình tĩnh, thì mặc dù có ít hay nhiều dữ kiện trong tay, người quen lý luận nếu không hiểu rõ được toàn thể sự kiện xảy ra, thì ít lắm cũng hiểu được một phần, in như người học trò giỏi toán, nếu giữ được bình tĩnh, thế nào cũng giải đáp được một phần nào đó của bài tính quá khó nói trên.

Nói tóm lại, gần đây các nhà sư phạm Tây phương, dù chưa có một lý thuyết giáo dục, đã tiến tới một sự hiểu biết hợp lý về sự ích lợi của toán học, khi toán học được ý thức như căn bản của luận lý học. Tây phương, vì thế, đã bắt đầu dạy *Maths Modernes* từ ít lâu nay, và bây giờ đến lượt chúng ta bắt chước Tây phương.

3.

Tuy nhiên, theo tôi nghĩ, vấn đề cần được quan niệm lại ở 2 điểm. Điểm thứ nhất là đã dạy Tân Toán học thì phải dạy ngay từ đầu, nghĩa là ngay từ khi học sinh bắt đầu học 2 phép tính căn bản : cộng và trừ, nghĩa là thêm vào và bớt ra. Điểm thứ hai là sự dạy toán không nên bắt đầu quá sớm. Hai điểm có liên hệ chặt chẽ với nhau.

Vì, theo sự tìm hiểu của tôi, các em nhỏ dưới 10 tuổi thường có năng khiếu bắt chước rất mạnh, còn năng khiếu lý luận thì mới bắt đầu có hoặc chưa có. Vì thế, tôi đề nghị cho các em nhỏ học quốc ngữ, ngoại ngữ, âm nhạc, hội họa v.v... còn toán học thì đợi đến năm 12 hay 13 tuổi mới bắt đầu — các em sẽ đỡ phải cố gắng quá sức, mà bậc cha mẹ cũng đỡ khổ tâm vì thấy con « dốt toán ».

Ngay trong buổi đầu tiên học toán, em học sinh đã cần được lưu ý rằng trong con tính cộng :

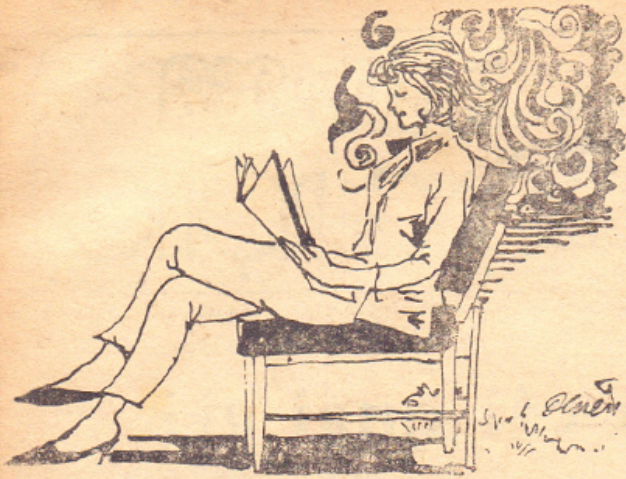
$$2 + 3 = 5$$

thì con số 2 vốn dĩ đứng yên, và con số 3 đến với nó và gây ra sự biến đổi, khiến cho con số 2 mất đi, con số 3 cũng mất luôn, và chính sự biến mất của hai con số ấy làm cho con số 5 thành hình. Người ta gọi con số 2 đứng yên là *định thể*, con số 3 đem đến sự rắc rối được gọi là *mâu thuẫn* (mâu thuẫn : đối chọi, trái ngược, như cái mũi nhọn với cái lá chắn), con số 5 mới ra đời được gọi là *tân thể*. Sự biến đổi, từ đầu đến cuối, được coi như một sự chuyển động, và được gọi là một *chu kỳ biến chứng*. Các nhà triết học, từ mấy nghìn năm trước, đã biết rằng đời sống của một người, của một xã hội, của cả loài người, của cả muôn loài, và hết thảy mọi việc ở đời, đều chuyển động, biến hóa, tiến bộ, theo con đường giản dị đó.

4.

Đối với mỗi học sinh, một bài toán là một mớ tin tức. Hai chữ « tin tức » ở đây được hiểu theo nghĩa rộng, ví dụ một mùi thơm thoảng qua mũi, một tia nắng quái rực rỡ trước mắt, hay một bức thư báo tin mẹ sinh em trai, hay một thông cáo cho biết giờ giới nghiêm được nói rộng, đều là những tin tức.

Nhiều tin tức nhỏ có thể hợp thành một tin tức mới, lớn hơn, phức tạp hơn (mà Tân Toán học Pháp gọi là *ensemble*), ví dụ những tin tức về rừng, về sông, về màu lông, về sức vóc một con bò hợp lại thành một con bò. Theo ngôn ngữ thông thường, ta gọi là nhiều « chi tiết » hợp lại thành một « hình ảnh » cũng như nhiều dữ kiện hợp thành một đề tài bài tính đồ. Sự khác biệt rất nhỏ, là theo thói quen thì chúng ta hay chú ý đến những hình ảnh trọn vẹn (cái nhà, con trâu) mà coi các yếu tố lập thành (nền móng, gạch ngói, hay tai, mắt, mũi, lông) là phụ. Còn, bây giờ, Tân Toán học dạy chúng ta rằng không có hình ảnh nào trọn vẹn, vì cặp sừng, bốn chân, bộ xương v.v... là chi tiết làm nên con trâu, thì chính con trâu sẽ lại là chi tiết làm nên một hình ảnh khác (ví dụ : đàn trâu), và chính hình đó lại trở thành chi tiết của một hình ảnh khác nữa (ví dụ : đàn trâu chết hết vì một bệnh dịch). (còn tiếp)



viết về mẹ tôi

Những điều nên biết khi tham dự cuộc thi VIẾT VỀ MẸ TÔI :

- Viết trên một mặt giấy. Viết thật rõ ràng.
- Không hạn định số trang nhưng nên viết vào khoảng từ 20 trang giấy học trò trở lại.
- Gửi kèm một kiểu ảnh 6×9 hay 4×6 cùng với bài dự thi.
- Ngoài phong bì đề « Viết Về Mẹ Tôi ».
- Không nên gửi theo một bức thư hay bài khác kèm với bài dự thi.
- Cuộc thi kéo dài 10 số báo và chọn đăng 10 bài trúng giải.
- Mai Thảo, Dương Nghiễm Mậu, Nguyễn Đình Toàn, Nhật Tiến, Lê Tất Điều, Duyên Anh, Từ Kế Tường, Đinh Tiến Luyện sẽ chọn bài và quyết định những bài hay để sắp hạng.
- Giải Nhất : 20 tác phẩm của hai mươi nhà văn nổi tiếng có chữ ký và lời đề tặng.
- Giải nhì : 15 tác phẩm.
- Giải ba : 10 tác phẩm.
- Giải tư và 10 : 5 tác phẩm.
- Giải thưởng có thể gia tăng nếu tòa soạn được sự ủng hộ của các nhà văn và các nhà xuất bản.
- Ai cũng có thể tham dự cuộc thi VIẾT VỀ MẸ TÔI với điều kiện là độc giả của Tuổi Ngọc.
- Viết Về Mẹ Tôi là hái những bông hoa thương yêu cắm vào bình hoa Tuổi Ngọc cho mọi người chiêm ngưỡng. Viết Về Mẹ Tôi, hãy Viết Về Mẹ Tôi...

• Chỉ trong nửa năm kể từ khi bài « Susie Q » ra đời cho đến khi đĩa Bab Moon Rising được tung ra, *The Creedence Clearwater Revival* đã chiếm được 4 đĩa vàng. Đó là đĩa Bayou Country, Proud Mary, Bad Moon Rising và đĩa mang tên của họ. Sự thành công này đã khiến cho John Forgety, tay lead guitar và là người sáng tác nhạc cho ban, tuyên bố vung vít rằng : — The CCR đã đoạt được 4 đĩa vàng trong nửa năm. Chúng tôi sẽ cố gắng đoạt 8 đĩa vàng trong một năm, 16 đĩa vàng trong hai năm trong thời gian sắp tới. Mới đây, với nhạc phẩm Green River (nhạc hay đăng trong số này) họ lại đoạt thêm một đĩa vàng nữa.

• Khi Glen Campbell thành công rực rỡ với nhạc phẩm nói về một thủy thủ ở Galveston do Jim Webb sáng tác, chàng đã được ông Thị trưởng của xứ Galveston trao tặng « chìa khóa của thành phố » và được nhận làm công dân danh dự của thành phố này (Đúng là Mỹ có khác !)

• Adamo, thần tượng ca nhạc Pháp, đã ký hợp đồng với Screen Gems Comlumbia Music để hãng này hưởng độc quyền phát hành đĩa. Hiện Adamo đang đóng cuốn phim thứ nhì mang tên L'Ardoise và viết luôn nhạc cho phim này.

• Nhạc phẩm Yesterday, when I was young do Roy Clark ca sĩ của Hee-Haw-Show trình bày, là một ca khúc của Charles Aznavous sáng tác cách đây 4 năm mang tựa Heir Encore. Bây giờ lời Anh ngữ được Herb Kretzner viết lại.

• John Lennon và Yoko Ono vừa tung ra đĩa 33 tours đầu tiên Life mith the Lions do hãng đĩa Zapple sản xuất. George Harrison sẽ trình bày đĩa nhạc này. John và Paul Mac Cartney cũng đã ký hợp đồng soạn nhạc cho hội Northern Songs từ năm nay cho đến năm 1973 với điều kiện viết 4 nhạc phẩm mỗi năm.

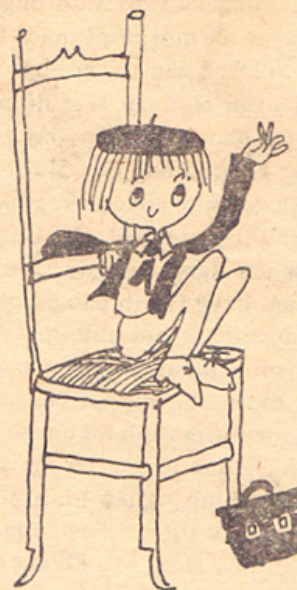
• Tuần này vì nhiều tin cần đăng trước nên xin gác lại mục giới thiệu ban nhạc. Trong các số tới, nhạc trẻ Tuổi Ngọc sẽ lần lượt giới thiệu The Guess Who, Creedence Clearwater Revival, Oliver...

TOP 30 (11-10-69)

(chương trình COUNTDOWN sắp hạng
30 ca khúc hay mỗi tuần từ 20 đến 22
giờ tối thứ bảy của Đài Mỹ tại VN)

- 1) Little woman (Bobby Sherman)
- 2) Jean (oliver)
- 3) Everybody's talking (Nilsson)
- 4) Hot fun in the summer time (Sly and The Family Stones)
- 5) I can't get next to you (The Temptations)
- 6) I'm gonna make you mine (Lou Christie)
- 7) This girl is a woman now (The union Gap)
- 8) Special mine (Elvis Presley)
- 9) That's the way love is (Marvin Gaye)
- 10) Lady lay (Bob Dyland)
- 11) Keem o Sabe (The Electric Indian)
- 12) Baby it's you (Smith)
- 13) Easy to be hard (The 3 dog Night)
- 14) Sugar on sunday (The Clique)
- 15) Tracy (Never Left Me) ?
- 16) Carry me back (The Rascals)
- 17) When I die (The Mother Lode)
- 18) Sugar Sugar (The Archies)
- 19) What do you breaking up (Jerry Butler)
- 20) Make believe (The Wins)
- 21) Wedding bell blues (The Fifth Dimension)
- 22) You-I (The Rugbys)
- 23) What kind of fool do you think I am (The Rhondells)
- 24) You lost that loving feel (Dionne Warrich)
- 25) Don't it make you wanna go home (Joe South)
- 26) Oh, what a night (The Dells)
- 27) Sounds of music (Frankie Valli and The 4. Seasons)
- 28) The weight (The Supremes — The Temptations)
- 29) Somethings in the air (?)
- 30) Nobody but you, babe (Clarence Reid)

NHẠC HAY



GREEN RIVER

● CREEDENCE CLEARAWTER REVIVAL
trình bày

*Take me back down where cool waters flow
Let me remember things I love
Stoppin' at the log where catfish bite
Walkin' along the river road at night
Barefoot girls dancin' in the moonlight
I can hear the bull frog callin' me.
Wonder if my rope's still hanging to the tree.
Love to kick my feet way down the shallow
water.
Shoe fly, dragon fly, get back to your mother
Pick up a flat rock, skip it across, green river
Up at cody's camp I spend my days
Flat car riders and cross town walkers
Old Cody Jr. took me over.
Said you're gonna find the world is smouldering
And if you get lost come on home to green
river.*

nhà nghèo

Ngày mẹ đến từ già ông bà vào Nam ông ngoại tôi giận không nói với mẹ tôi một nhời nào. Và câu kết luận của mẹ tôi là: chừng nào trở về chắc mười mấy năm trời ông sẽ tha thứ cho mẹ. Mặc dù mẹ nói thế song tôi biết rằng mẹ đang nghĩ đến giây phút trở về quỳ dưới chân ông chắc không có. Mười mấy năm, trong thời buổi loạn lạc này chắc gì ông bà còn sống. Có những đêm chợt thức giấc tôi còn thấy mẹ ngồi vá áo cho hai anh em dằng gầy gầy trong chiếc áo bà ba, tôi thương cái dáng thanh cao đó quá. Em Tú tôi chưa biết gì, em thường hỏi những câu vô tư đôi khi làm mẹ và tôi nhìn nhau ứa nước mắt.

Nhà tôi nghèo nhưng bố mẹ tôi yêu thương tôi, tôi sung sướng vô cùng. Gia đình tôi chỉ có một người thân yêu là bác Thao. Bác không có vợ con, bác là anh ruột bố tôi. Bác cũng nghèo nhưng vì có một mình nên bác không thiếu thốn. Lần nào lại thăm bác cũng cho anh em tôi quà. Hôm nào không có quà bác đâm dúi cho tôi 5, 10 đồng. Quần áo tết của tôi và em Tú một tay bác sắm. Bác thương anh em chúng tôi lắm. Đầu bác đã hai thứ tóc, anh em tôi thường thay phiên nhau nhổ tóc sâu cho bác. Đáng lý ra bác cũng ở với gia đình tôi nhưng vì làm nghề coi vườn cho người ta bác không sống chung được, tuy vậy độ nửa tháng bác đến thăm chúng tôi, tiền bác cho tôi để dành mua sách vở và mua ô mai cho em Tú.

Mấy ngày nay em Tú sốt, mẹ tôi cuống cuống đi vay tiền mua thuốc cho em. Bố tôi không nói gì, tôi đoán là bố đang lo nghĩ. Tiền lương ba cọc ba đồng làm ngày nào hết ngày ấy lấy đâu mà thang thuốc. Mà em Tú lại sốt nặng, mẹ tôi thương em khóc thầm sung cả mắt. Tôi phải ở nhà một buổi để trông nom em, bố đi làm, mẹ tôi xoay sở tiền nong.

Còn một mình tôi và em Tú nằm thiêm thiếp. Em cựa mình đòi uống nước, tôi rót nước cho em. Uống xong em nhìn tôi, tôi biết em định nói, tôi ra dấu bảo đừng nói.

— Tú nằm yên mới chóng khỏi chứ ?

— Mẹ đâu hở anh ?

— À ! Mẹ đi chợ.

— Sao mẹ đi lâu thế hở anh ?

— Đầu nào, Tú ngủ, làm sao em biết, mẹ vừa mới đi.

Em ngáp ngừng :

— Em ốm mẹ có mua cam không hở anh ? Con Mai nó ốm mẹ nó mua cam nhiều lắm anh ạ.

Lòng tôi se lại, không thấy tôi trả lời em hỏi lại :

— Có hở anh ?

— Ừ có.

Tôi đau lòng quá, chẳng biết mẹ tôi mượn tiền được không, giá tôi có tiền tôi sẽ mua ngay cho em một quả cam thật to. Tôi hỏi em Tú :

— Tú có thương mẹ không ?

— Có chứ Tú thương mẹ này, bố này, anh Hoài này cả bác Thao nữa.

— Thế chắc nữa mẹ có quên mua cam Tú đừng hỏi nhà.

Em tôi ngần ngừ một lúc rồi gật đầu :

— Ừ.

— Tú ngốc lắm, ốm mà ăn cam thì chán phèo, mồm đắng ăn cam đâu có ngon, bao giờ Tú hết ốm anh sẽ mua cam cho Tú ăn.

— Thế bao giờ em hết ốm hở anh ?

— Chắc mai, muốn chóng khỏi ốm Tú phải ăn cháo cơ !

— Cháo gì ?

Tôi trả lời bừa :

— Cháo đậu xanh.

— Thật hở anh ?

— Ừ.

Mẹ tôi về, mẹ đi ngõ bếp nên em không biết, tôi định lên tiếng, mẹ tôi đưa tay lên môi. Tôi dỗ em tôi :

— Tú nằm yên, anh xuống bếp nấu cháo nhá !

Mặt em Tú hớn hờ :

— Cháo đậu xanh nhá !

Nhìn mặt mẹ tôi đoán mẹ không vay được tiền, tôi nhìn mẹ, mẹ thở dài lắc đầu. Trong lúc hai mẹ con nhìn nhau tan nát cõi lòng. Bác Thao đến. Em Tú tung chăn reo lên : Anh Tú ơi ! Bác Thao đến. Mẹ tôi chạy vội lên đỡ em, em nhìn tôi dơ tay trách móc : Anh Hoài xấu nhá ! Mẹ về không gọi em nhá rồi em bá cổ mẹ : Mẹ có mua cam cho con không hở mẹ ? Mẹ lại nhìn tôi. Bác Thao đỡ chiếc nón nỉ ra, mẹ tôi ngẩng lên nhìn bác Thao :

— Anh mới đến ?

Bác Thao không trả lời bác đưa tay sờ trán em Tú :

— Tú ốm đấy à con ?

— Bác ơi ! Quà Tú đâu ?

Bác Thao chỉ cái gói giấy đề trên bàn quay sang mẹ tôi :

— Ở vườn người ta cho đấy.

Mẹ dỡ gói giấy ra những quả cam xanh còn thơm mùi vỏ hăng hắc. Em Tú hớn hờ hẳn lên :

— A ! Cam ! Cam ! Bác ơi ! Anh Hoài ơi.

Tôi nghẹn ngào đến chảy nước mắt, mẹ đưa tôi một quả bảo bồ cho em, còn bao nhiêu mẹ đưa cho em Tú. Em ôm vào lòng. Mẹ đi xuống bếp. Tôi vừa gọt vừa bảo em :

— Anh bảo có cam là có mà lỵ.

— Anh Hoài xấu nhá ! lúc này mẹ về...

— Tại anh quên chứ bộ !

Bác Thao và mẹ ở dưới nhà, tôi nghe tiếng bác thì thầm.

— Có tiền sắc thuốc cho con bé chưa ?

— Em đi vay từ sáng đến giờ mà có đâu. Một lát tôi thấy mẹ xách nón đi ra dạo với :

— Ở nhà nấu cháo cho em nhá ! Mẹ đi mua thuốc, nhớ nấu thêm cơm bác nghe Hoài. Tôi bỏ em Tú đang nhắm cam nhìn bác — Bác chơi với em Tú hộ cháu, cháu thối cơm bác nhé ! Bác xoa đầu tôi rồi ngồi xuống giường em Tú. Tôi vừa đi vừa nghĩ đến bố. Trưa nay bố về, nỗi khắc khổ sẽ không còn trên gương mặt bố.

HÀ THANH THANH

giữ việc trong nhà

THANH PHƯƠNG

Tuần này chị sẽ trình bày cùng các em phương pháp thêu mũi đường vắt. Như chị đã nói trong số báo tuần qua, tất cả các mũi thêu đều khởi đầu bằng cành cây, thì mũi đường vắt cũng thế, nhìn vào hình số 7 sau đây, các em hiểu ngay mũi vắt chỉ khác đường cành cây một chút ở chỗ mũi kim thêu dài ra và đặc biệt nhất là trùn lên một đường chỉ may thường ở trong. Sở dĩ phải có một đường may thường ở trong là để đường thêu bên ngoài trở nên công phu và nổi cao hơn. Điều nên ghi nhớ là sợi chỉ dùng thêu đường vắt ở đây phải là thứ chỉ tròn sợi và bóng ví dụ như chỉ cotton perlé, sẽ rất hợp với kiểu thêu này. Và đặc điểm thứ nhì của đường thêu này là mũi kim ở đường thêu chỉ quấn lấy sợi chỉ độn chứ không đâm hẳn xuống mặt vải.

Đường thêu theo kiểu ở hình số 7 này áp dụng cho những hình vẽ thuộc đường viền ví dụ như một hình tròn trên khăn trải bàn, hoặc hình vuông trên khăn ăn.

Đã trơn tay, bây giờ chúng ta học đến đường thêu trong hình số 8. Các em nhận rõ kiểu thêu này cũng có một đường chỉ độn bên trong đấy chứ ? nhưng khác hơn hình số 7 là mũi kim khi thêu phải đâm xuống mặt vải và nằm liền mũi, ngắn hơn, và cứ cách 3 mũi lại có một mũi thêu dài hẳn ra giống như ta thêu một cành cây thật sự vậy.

Đến hình số 9 thì chị tin rằng các em chỉ cần nhìn hình vẽ cũng đủ biết cách thêu lấy một mình rồi.

Hình số 10, các em đừng cho là khó. Đó là nhiều đường cành cây chấp lại.

Các em đã nhận ra chưa ?

Đáng lẽ các em thêu một đường cành cây, thì ở đây, các em thêu nhiều đường cành cây ngắn nằm khít nhau và bên ngoài là một đường thêu kiểu đường vắt và đó là đã xong một kiểu thêu đặc (hình số 10).

Với kiểu thêu trong số 10 này, các em có thể thêu những cánh hoa đủ màu, ví dụ như hình số 10 trên đây là một cánh hoa. Chị muốn ngay bây giờ các em hãy vẽ ra ngoài một bông hoa năm cánh và hãy áp dụng lối thêu theo hình vẽ số 10 trên đây để có được những cánh hoa thêu đặc với màu sắc hợp ý.

Cũng như kỳ trước, trong bài học hôm nay, chị Phương lại tặng các em một mẫu thêu mới, dĩ nhiên là để các em áp dụng mũi thêu vắt mà các em vừa học xong. Đồng thời cũng với mẫu thêu này, các em sẽ bắt đầu những cành hoa thêu nổi thật đẹp mà nếu khéo một chút, những bông hoa này sẽ thành hình trên tà áo dài của các em thì càng vui mắt hơn.

ở lại

— Cắm ăn trước nhá, phải dồn lại về chia. Nói xong tôi nhai nát trái sim trong miệng.

Chúng tôi len lỏi giữa những lùm bụi, kẹt đá hái sim, mua, tọc tiên hái những trái chín và cả những trái ương ương, chát xít ! Cứ như thế, chúng tôi lùng khấp trái đồi, quên cả nắng, quên cả những bài vệ sinh văn học sa sả : « không nên đi nắng, không nên ăn trái xanh, không nên uống nước lã ! »

Khi chúng tôi trở lại chỗ hai phiến đá dưới gốc đa, thằng Minh đã ngủ khò, thằng Chinh ngồi cạnh em nó đang mở bao diêm *con chim xanh* ra ngắm nghía. Nó đã tìm được mấy viên vàng sống—vàng sống là một viên đá nâu nhỏ bằng hạt ngô, hạt đậu và vuông vắn như những hạt muối mới. Một cục vàng sống có thể đéo hai, ba cục nhỏ bên cạnh và chúng tôi tin rằng vàng sống có thể đẻ, nghĩa là tách rời những viên mẹ. Khi viên mẹ đẻ được 10 con thì sẽ hóa ra vàng thật. « Chuồng » nuôi vàng sống lý tưởng nhất là những bao diêm, đem về dặt trên mái nhà, nóc tủ, vài hôm lấy xuống thăm một lần xem vàng đã « đẻ » chưa ?

Sau khi ăn hết mấy gói trái sim, trái mua, lười đưa nào cũng tìm lịm như lười trâu. Chúng tôi lại rủ nhau đi tìm vàng, tìm hoa dẻ, củ bãi — những thứ để chơi chứ không ăn được. Dĩ nhiên lần này chúng tôi không đi như trước nữa — phải giữ vệ sinh kẻo nặng nhưc đầu !

Thức ăn, đồ chơi tìm đã tạm đủ chúng tôi về bày trò chơi, buộc rễ đa làm võng, làm đu ; thì ném xa ; thì tuốt nhanh trên hai phiến đá. Thằng Lũy chúa nói phét, kiếm mấy cục đá, xuống đồi nó nói :

— Em đi săn mấy con đa đa !

Thật ra, cu cậu muốn đi một mình tìm sim ăn mãnh !

Cái trò thi tuốt nhanh, trên hai phiến đá dốc là hào hứng nhất. Chúng tôi lót giấy, lót cặp dưới đất, dơ chân lên là là để dốc đá tuốt xuống như đi xe tự động. Con Loan sợ rách cặp sẽ phải đòn, nó bẻ những cành lá nhỏ, ngồi lên để tuốt, nó lý luận rằng lá tươi trơn, tuốt nhanh hơn.

Trò chơi cứ như thế tiếp diễn, chúng tôi nói cười vang cả đỉnh đồi. Chẳng đứa nào nghĩ ngợi gì cả — trừ thằng Minh ngủ được một « téo » !

Gần ba giờ chiều, nghe trống *tầm* một hồi ba tiếng loĩ, chúng tôi mới kéo nhau xuống núi về trường. Dĩ nhiên, trong cặp có hoa dẻ, củ bãi và một bao diêm vàng sống. Riêng con Loan — cái con thật đại — lót lá thi tuốt nhanh chẳng được ai mà dít quần trắng, xanh như dít dơi. Chúng tôi hùa nhau lêu lêu chế diễu, làm cô ả khóc rống về đến trường còn thút thít, « xấu hổ lấy rõ mà che, lấy nia mà đẩy, lấy bẻ mà đi... »

Hậu quả của buổi ở lại là con Loan bị một trận đòn vì chơi đại. Chúng tôi mỗi đứa cũng được vài roi, vì « không biết bảo em » Đau quần dít ! ●●●

quê hương chúng ta



Mẹ giục em :

— Xuống con, đến Hà Nội rồi.

Em bước xuống, ngạc nhiên. Hà Nội đây ư! Hà Nội đẹp lắm. Hà Nội có điều tàn vì những vụ oanh tạc của B-52 đâu? Hà Nội vẫn tươi sáng, vẫn có vẻ «yêu đời» lắm. Em theo bố mẹ đi trên con đường đất về quê. Chung quanh em cánh đồng lúa xanh tốt, gió rì rào nói chuyện, tiếng sáo diều vi vút trên không. Em đi theo bố mẹ nhưng hồn em đang dật những vầng thơ ca tụng quê hương. Có lẽ em là thi sĩ. Em chợt mỉm cười...

Àm, âm, âm...

Mẹ lay em.

— Nga, dậy con, pháo kích gần lắm. Xuống hầm mau.

Em ú ớ: Hà Nội. Hà Nội.

Mẹ xốc em dậy:

— Nga, mơ gì vậy. Pháo kích kia. Xuống hầm Em chợt tỉnh. Trời ơi, pháo kích thật sao! Giấc mơ của em! Không giống sự thật tí nào. Ngồi trong căn hầm chật chội em nghĩ lại giấc mơ vừa rồi. Chỉ là ảo mộng! Sự thật vẫn phũ phàng, vẫn tang thương. Đất nước em vẫn đắm chìm trong khói lửa. Bỏ câu trăng ơi. Sao không về với nước Việt mến yêu này. Chiến tranh nhiều lắm rồi. Hãy cho giấc mơ kia thành sự thật đi, để em được thấy quê nhà mà trong giấc mơ em chưa kịp nhìn thấy hết.

Hà Nội ơi! Quê hương của em ơi!...

...

Thư từ, bài vở gửi về DUYÊN ANH, Tòa soạn Tuổi Ngọc, 38 Phạm Ngũ Lão, Saigon. Ngân phiếu, thư bảo đảm và mọi giao dịch về tiền bạc xin gửi về VŨ MỘNG LONG cùng địa chỉ trên.

In tại nhà in Nguyễn đình Vương — Giấy phép số 641-BBT-NBC-HCBC.



Đời
tươi
như
hoa

nhờ
giữ gìn và phục hồi

**Sinh lực
và Sức khỏe**
với RƯỢU BỔ

TONIQUE

«Bayer» ĐỨC-QUỐC

TONIQUE «Bayer»

LÀ MỘT PHƯƠNG THUỐC PHÒNG NGỪA ĐAU ỐM,
VỪA NGON LÀNH, VỪA HIỆU NGHIỆM, CHỨA ĐUNG
TẤT CẢ CHẤT BỔ CẦN THIẾT ĐỂ GÌN GIỮ VÀ
PHỤC HỒI SỨC KHOẺ VÀ SINH LỰC.

TRONG THỜI KỲ
CÓ THAI VÀ SAU
KHI SANH NƠ

TONIQUE
«Bayer»

CŨNG LÀ MỘT
PHƯƠNG THUỐC
BỔ HỮU HIỆU



Hàng ngày đón đọc

Công Luận



NHẬT BÁO

THÔNG TIN 0 NGHỊ LUẬN

Chủ-nhiệm : TÔN THẤT ĐÌNH

LẬP TRƯỜNG

Chuyên mỗi ngày

Thời cuộc quốc tế

Tin... lạt dứa



diễn đàn chung

tâm tư người dân

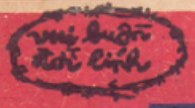
tham luận

dưới mắt chúng tôi

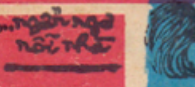
- NGHỊ LUẬN ĐANH THÉP GIẢI TRÍ TAO NHÃ

Trang của lính

- NHẬT BÁO QUY TỰ NHIỀU CÂY VIẾT SÁNG GIÁ ĐẦY UY TÍN



1001 CHUYÊN NGÂN QUỐC TẾ
— HAY NHÚT THẾ GIỚI —



PHỤ NỮ

- NHẬT BÁO CÓ TÒA SOẠN VĨ ĐẠI NHẤT VIỆT NAM



tuổi ngọc

SỐ 471

YẾU BẢO CỦA TUỔI THƠ NHÀ NGỌC



chiêm tâm sự

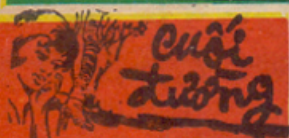


tay nghề cầm bút



GIA ĐÌNH NHÀ NGỌC

- TRANG CỦA LÍNH CÔNG LUẬN MỞ LỐI CHO NHỮNG TRANG LÍNH TRÊN CÁC BÁO KHÁC



Truyện dài xã hội tình cảm của NGỌC-LINH



• TRUYỆN VUI của DUYÊN-ANH

TÒA - SOẠN TRỊ-SỰ

24, Nguyễn An Ninh — SAIGON

Điện - thoại : 23.971 - 90.652 - 90.654

Tin... lạt dứa

Phổ Cậ